

GỠ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỠ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 117 - Tháng 11. 2019
No. 117 - November, 2019

NĂM THỨ 10 - 10 YEARS

**TÂN CHỦ TỊCH HIỆP HỘI GỠ VÀ
LÂM SẢN VIỆT NAM ĐỖ XUÂN LẬP:**

Đổi mới nhận thức, hướng tới tương lai

**DO XUAN LAP - NEW PRESIDENT OF VIETNAM
TIMBER AND FOREST PRODUCT ASSOCIATION:**

Awareness innovation, looking forward to the future

ÔNG NGUYỄN TÔN QUYỀN:

**Ngành gỗ đã đạt sự phát triển
mang tính đột phá**

MR. NGUYEN TON QUYEN:

**Wood industry has achieved
breakthrough development**



ĐẠI HỘI

HIỆP HỘI GỠ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM NHIỆM KỲ IV

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2019

NHÀ TÀI TRỢ BẠC

NHÀ TÀI TRỢ VÀNG

NHÀ TÀI TRỢ ĐỒNG



Đại hội của sự phát triển mới



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



Tinh hoa Thế giới Gỗ

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP TAVICO LONG BÌNH

200.000 m³ Gỗ Tròn/ năm
200.000 m³ Gỗ Xẻ Sấy/ năm

Đặc Biệt: Xẻ sấy - Gia công theo quy cách
Chính xác đến từng thanh Gỗ

CUNG CẤP CHÍNH CÁC LOẠI GỖ:

GỖ CỨNG: Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut

GỖ MỀM: Hinoki - Lake wood - Radiata Pine - Hemlock
Red Cedar - Accoya

Website:
tavicowood.com

Hotline:
1900 2345 19

Tải ứng dụng
TAVICO từ:



Scan Google Maps



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU

Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Khu phố 7, Phường Long Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai.



新品首发
商贸首选
Better Life
Better Work

THE 45th CHINA INTERNATIONAL FURNITURE FAIR (GUANGZHOU)



GUANGZHOU PAZHOU

18-21 March Home Furniture

28-31 March Office Show & CIFM/interzum guangzhou

China Import & Export Fair Complex / PWTC Expo / NICEC

SHANGHAI HONGQIAO

07-10 September 2020

National Exhibition and Convention Center (Shanghai)



Thư toà soạn Letter of Editors

MỤC LỤC CONTENT

Số 117 - Tháng 11. 2019
No. 117 - November, 2019



Chief of Editor Board Trưởng ban biên tập	NGUYỄN TÔN QUYỀN
Editor in Chief Tổng biên tập	PHẠM TÚ
Advisors Cố vấn	ĐỖ XUÂN LẬP ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT VŨ HUY ĐẠI
Responsible for content Phụ trách nội dung	BAN BIÊN TẬP
Member of Editor Board Ủy viên	NGÔ SỸ HOÀI LÊ KHẮC CÔI CAO XUÂN THANH
Chief of Office Chánh văn phòng	CAO CẨM
Translator Biên dịch	TRAN HOA
Art Direction Thiết kế mỹ thuật	HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại
Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số
322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Thư Quý độc giả!

Đại hội nhiệm kỳ IV (2019-2024) của Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đã diễn ra trong thời điểm có tính bản lề, đánh dấu cho sự phát triển song hành cùng với ngành gỗ Việt Nam, những yêu cầu mới, những biến động về thị trường, những thay đổi mạnh mẽ trong quá trình hợp tác song phương và đa phương của ngành gỗ, đã đặt Hiệp hội vào một cuộc chuyển biến lớn lao về phương thức hoạt động, về phát huy vai trò làm cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với cách mạng công nghệ, doanh nghiệp với luồng thông tin đa dạng về thị trường, nguyên liệu hay nguồn vốn, cũng như giúp các doanh nghiệp tiếp cận với các chính sách tốt nhất, và là nơi để các doanh nghiệp phản biện các vấn đề, khúc mắc với cơ quan quản lý nhà nước.

Ba nhiệm kỳ trước của Hiệp hội gắn liền với bước phát triển nhanh chóng của ngành công nghiệp gỗ Việt Nam, đó là một quãng thời gian sôi động, với đà tăng trưởng ổn định về giá trị xuất khẩu, với sự sinh sôi của rất nhiều những doanh nghiệp hoạt động trong ngành gỗ ở tất cả lĩnh vực chính.

Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đã đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua những thời khắc khó khăn của cuộc suy thoái kinh tế, đưa ra những giải pháp, cùng với các cơ quan quản lý nhà nước tháo gỡ những khó khăn, khúc mắc để giữ vững đà tăng trưởng của ngành gỗ 10 năm trước. Đó là một những thời điểm mà vai trò và giá trị của Hiệp hội gỗ và lâm sản được phát huy ở mức cao nhất. Đồng thời, giúp ngành gỗ Việt Nam đạt được những thành tựu rất lớn trong khoảng thời gian này.

Thư Quý độc giả!

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đặt mục tiêu cho ngành gỗ đạt giá trị xuất khẩu 20 tỉ vào năm 2025, ngành gỗ trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn trong sản xuất và xuất khẩu của Việt Nam, xây dựng thương hiệu sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ Việt Nam, phấn đấu để Việt Nam trở thành một trong những nước hàng đầu trên thế giới về sản xuất, chế biến, xuất khẩu sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ có thương hiệu uy tín trên thị trường thế giới. Đó đều là những mục tiêu lớn và mang tính cách mạng với ngành gỗ trong thời gian tới.

Ban chấp hành nhiệm kỳ thứ IV của Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam vì thế đóng một trọng trách lớn với tình hình mới, gánh vác nhiệm vụ quan trọng để giúp các doanh nghiệp đạt được một tầm cao mới, giúp ngành gỗ phát triển thị trường, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ Việt Nam, xây dựng hệ thống thông tin thị trường và tiêu chuẩn sản phẩm, thúc đẩy thương mại điện tử cho các sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ, đảm bảo tuân thủ các hiệp định thương mại tự do (FTA) và các điều ước quốc tế khác Việt Nam đã ký kết.

Đó là những nhiệm vụ cụ thể nhưng đòi hỏi tinh thần sáng tạo, tư duy mạnh mẽ, năng động và tích cực của ban chấp hành nhiệm kỳ mới, để tiếp tục song hành phát triển lớn mạnh cùng ngành gỗ trong tương lai.

Dear readers,

The IV stage meeting (2019-2024) of the Vietnam Timber and Forest Products Association (VIFORES) took place in an important transitional moment, marking the development along with Vietnam's timber industry, new requirements, changes in the market, strong changes in the bilateral and multilateral cooperation of the timber industry, which have made the Association in a great transformation in the mode of operation, promoting its role as connecting the businesses and the State authorities, businesses with businesses, businesses with the technology revolution, businesses with diversified information about the market, raw materials or capital, as well as helping businesses access to the best policies, and the Association are also a place for businesses to criticize issues and problems with the State authorities.

The previous three stages of the Association associated with the rapid development of Vietnam's wood industry, which was a vibrant period with a steady growth in export value, with the development of very many businesses operating in the wood industry in all major sectors.

The VIFORES has accompanied businesses to overcome difficult periods of the economic downturn, to propose solutions and to coordinate with the State authorities in solving difficulties to maintain the growth momentum of the timber industry for 10 years. It was a time that the VIFORES's role and value were promoted at the highest level. At the same time, the VIFORES help Vietnam's wood industry achieve great achievements during this period.

Dear readers,

Prime Minister Nguyen Xuan Phuc aims for the wood industry to achieve the export value of USD20 billion by 2025, the wood industry will become a key economic sector in Vietnam's production and export, build up the brand name of Vietnam's wood products and non-timber forest products, strive for Vietnam to become one of the leading countries in the world in manufacturing, processing and exporting wood products and non-timber forest products with prestigious brands in the world market. These are all major and revolutionary goals for the wood industry in the near future.

The IV stage Executive Committee of the Vietnam Timber and Forest Products Association therefore plays a big role in the new situation, taking on important tasks of supporting businesses to reach new level, helping the timber industry develop, building and promoting the brand name of Vietnam's wood products and non-timber forest products, developing market information systems and product standards, promoting e-commerce for wood products and non-timber forest products, assuring compliance with free trade agreements (FTAs) and other signed international treaties by Vietnam.

These are specific tasks which require the creative spirits, strong, dynamic and positive thinkings of the new stage Executive Committee in order to continue along with the wood industry to reach the great development in the future.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Board of Go Viet



VẤN ĐỀ HỒM NAY CURRENT ISSUES

- Ông Nguyễn Tôn Quyền: Ngành gỗ đã đạt sự phát triển mang tính đột phá
- Mr. Nguyen Ton Quyen: Wood industry has achieved breakthrough development
- Tân Chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam Đỗ Xuân Lập: Đổi mới nhận thức, hướng tới tương lai
- Do Xuan Lap - New President of Vietnam Timber and Forest Product Association: Awareness innovation, looking forward to the future

TIN TỨC NEWS

PHONG CÁCH STYLE

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

- Nền kinh tế Việt Nam trước thương chiến Mỹ - Trung Quốc: Đã chiến thắng, và giờ là lúc tiến về phía trước
- PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
SUSTAINABILITY

- Tạo kênh thông tin để kiểm soát rủi ro
To make information channels to control risks

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

ĐỊA CHỈ TIN CẬY YELLOW PAGES

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2019 - 2020 EVENT CALENDAR 2019 - 2020

ÔNG NGUYỄN TÔN QUYỀN: Ngành gỗ đã đạt sự phát triển mang tính đột phá

▼ QUANG HUY (thực hiện)

Là nhà quản lý giàu kinh nghiệm và gắn bó với Hiệp hội gỗ và lâm sản ngay từ những ngày đầu thành lập, ông Nguyễn Tôn Quyền đã cống hiến rất nhiều sức lực và tâm huyết của mình cho sự phát triển của hiệp hội, cũng như của ngành gỗ Việt Nam nói chung, và trước khi ông nói lời chia tay với các vị trí công tác hiện tại, Tạp chí Gỗ Việt đã cùng ông ngồi nhìn lại quá trình phát triển vượt bậc của ngành gỗ của Việt Nam trong hai thập kỉ qua.

Là một trong những nhà quản lý nhiều kinh nghiệm và đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của ngành gỗ nói chung và hiệp hội gỗ trong 20 năm qua, ông có đánh giá gì về ngành trong thời gian này?

Trong vài thập niên vừa qua, với những cố gắng hết mình và thành tựu đã đạt được, ngành công nghiệp gỗ Việt Nam có một vị trí và vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế Việt Nam, khi đạt được 3 mục tiêu và có những sự thay đổi mang tính đột phá như kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ luôn tăng trưởng ở mức cao và tăng liên tục trong nhiều năm (năm 2000 kim ngạch đạt 219 triệu USD, đến năm 2019 đã đạt được 11 tỉ USD tăng gấp 50 lần so với năm 2000), doanh thu từ sản xuất và tiêu

thụ gỗ nội địa bình quân đạt trên dưới 2 tỉ USD/năm. Về môi trường, nhiều năm qua, các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam phần lớn sử dụng gỗ rừng trồng, rất ít dùng gỗ rừng tự nhiên. Vì vậy đã góp phần bảo vệ rừng tự nhiên và làm giàu rừng tự nhiên. Phát triển kinh tế công nghiệp gỗ luôn gắn kết và cân đối hài hòa với bảo vệ môi trường sinh thái. Theo tiến trình phát triển, các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam sẽ và đang áp dụng công nghệ sản xuất tuần hoàn: phế liệu của cộng đoạn sản xuất trước là nguyên liệu cho cộng đoạn sản xuất sau để tạo ra sản phẩm mới. Do đó không có hoặc ít có rác thải loại ra môi trường. Về an ninh xã hội, công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam phát triển đã tạo động lực cho phát triển rừng trồng. Đến nay Việt Nam đã trồng trên 4,5 triệu ha rừng trồng. Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng tăng hàng năm đã cung cấp cho công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam trên 20 triệu m³/năm, tạo hàng trăm ngàn việc làm cho các cơ sở chế biến gỗ. Phát triển rừng trồng đã tạo cơ hội cho hơn 1,4 triệu hộ gia đình được giao đất trồng rừng và khoanh nuôi bảo vệ rừng, do đó đã tạo ra sinh kế và nhiều việc làm cho hộ gia đình và người dân ở nông thôn, miền núi vùng sâu vùng xa. Đến nay đã có nhiều hộ gia đình và chủ rừng là triệu phú, tỉ phú trồng rừng và chế biến gỗ.

Theo ông, những yếu tố nào đã giúp cho ngành gỗ có bước phát triển vượt bậc trong khoảng thời gian không dài như vậy?

Hơn 35 năm qua, Việt Nam thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế vừa rộng, vừa sâu. Chủ trương đó đã giúp các doanh nghiệp gỗ Việt Nam tiếp cận được với thị trường thế giới về gỗ và sản phẩm gỗ. Đó là yếu tố cơ bản giúp cho ngành gỗ phát triển. Ngành công nghiệp gỗ Việt Nam những thập niên qua đã được Đảng và nhà nước ban hành nhiều các chính sách thông thoáng tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam hoạt động sản xuất kinh doanh thuận lợi, tạo nhiều cơ hội để vượt qua thách thức. Bên cạnh đó, theo tôi, đội ngũ doanh nhân chế biến gỗ nói chung và các chủ doanh nghiệp nói riêng là những con người luôn năng động và sáng tạo, hết mình vì sự nghiệp phát triển ngành công nghiệp gỗ Việt Nam, là hạt nhân, là đầu tàu chèo lái đưa con thuyền lớn, vượt sóng gió băng ra biển lớn đưa sản phẩm gỗ vào 120 thị trường của 120 quốc gia trên thế giới. Một yếu tố không kém phần quan trọng đó là tính cộng đồng và sự phát triển liên kết sản xuất có hiệu quả nhà trồng rừng với doanh nghiệp chế biến gỗ và giữa các doanh nghiệp chế biến gỗ với nhau. Các mô hình liên kết này không chỉ là

các giải pháp phát triển sản xuất mà còn là môi trường hợp tác rất hữu ích trong chuỗi liên kết sản xuất đối với các doanh nghiệp trồng rừng và chế biến gỗ.

Trong suốt thời gian công tác tại hiệp hội, ông có thể cho biết, đâu là thời điểm quan trọng nhất để giúp hiệp hội thật sự trở thành cầu nối quan trọng giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với đối tác nước ngoài?

Theo tôi, cộng đồng doanh nghiệp gỗ Việt Nam đã ghi được 4 dấu ấn đáng nhớ nhất là tự tìm đường và khám phá thị trường. Đầu năm 2000 đại hội Hiệp hội gỗ lâm sản Việt Nam lần thứ nhất tại Thành phố Hồ Chí Minh đã thảo luận và thông qua Nghị quyết nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm thị trường gỗ là lâm sản gỗ nước ngoài. Nghị quyết này thể hiện sự chú trọng của Đảng và nhà nước phát triển kinh tế hướng tới xuất khẩu. Theo đó cuối năm 2000, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đã đạt được 219 triệu USD, đã khẳng định Nghị quyết đó là bước đi đầu tiên để lại dấu ấn tích cực. Dấu ấn thứ 2 mang tính bước ngoặt hơn, đó là năm 2003, lần đầu tiên chúng ta tổ chức Hội nghị toàn quốc về công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh do Bộ trưởng Bộ thương mại Trương Đình Tuyển chủ trì. Sau hội nghị, Bộ Thương mại đã trình chính phủ ban hành chỉ thị số 19. Nội dung của chỉ thị này đã đề ra nhiều cơ chế, chính sách mới để phát triển ngành công nghiệp gỗ Việt Nam. Với chỉ thị này đã tạo ra một làn gió mới, tạo bước ngoặt cho ngành công nghiệp gỗ Việt Nam. Sau đó, đến năm 2006, bằng quyết định số 18 Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án “Chiến lược phát triển ngành lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020”, đó chính là dấu ấn thứ ba, và quyết định này của Chính phủ đã đề ra nhất nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế lâm nghiệp, các cơ chế, chính sách và giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu như đến năm 2020 sản lượng khai thác gỗ đạt 24 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu lâm sản đạt 7,8 tỉ USD vào năm 2020 và có



Ông Nguyễn Tôn Quyền - Ban cố vấn Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam

38% diện tích rừng sản xuất được cấp chứng chỉ rừng. Quyết định đó mang tính chiến lược phát triển lâu dài và đến nay đã có chỉ tiêu đạt và vượt qua. Dấu ấn mang tính lịch sử thứ 4 chính là lần đầu tiên trong hai năm liên tiếp, Thủ tướng Chính phủ chủ trì hai hội nghị mang tầm cỡ quốc gia về công nghiệp chế biến và thương mại lâm sản và ban hành chỉ thị số 08 về giao nhiệm vụ và đề ra các giải pháp phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ phục vụ xuất khẩu. Sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ đã lan tỏa và tạo ra hưng phấn cho các Bộ, ngành, các cấp chính quyền.

Ngành gỗ Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới, theo ông, hiệp hội sẽ đóng vai trò như thế nào đối với các mục tiêu đặt ra, và liệu hiệp hội gỗ có cần sự thay đổi nào không để đáp ứng yêu cầu hiện tại?

Đứng trước những thời cơ và thách thức mới như hiện tại, theo tôi, ngành công nghiệp gỗ Việt Nam cần nắm bắt thời cơ vàng này đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp để vận dụng sản xuất kinh doanh đưa ngành công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam phát triển nhanh - mạnh và bền vững, khi chúng ta đã ký 16 Hiệp định FTA, trong đó có nhiều hiệp định tạo ra nhiều cơ hội cho cộng đồng doanh nghiệp gỗ Việt Nam (CPTTP, EVFTA,...). Chưa bao giờ ngành gỗ được chính phủ và Thủ tướng quan tâm

chỉ đạo quyết liệt như vậy, vì vậy, chúng ta cần phải nỗ lực để nắm bắt được cơ hội phát triển to lớn này.

Ông có mong ước và gửi gắm gì cho ban lãnh đạo khóa mới và sự phát triển của hiệp hội trong thời gian sắp tới hay không?

Ban chấp hành VIFORES khóa III đã hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao và tuân thủ các quy trình trong điều lệ hoạt động của Hiệp hội đã được nhà nước phê duyệt. Tuy nhiên còn nhiều việc chưa làm được, còn nhiều khiếm khuyết do thiếu nguồn nhân lực, thiếu kinh phí, do đó chưa đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp và hội viên của Hiệp hội. Nhưng tôi tin rằng, những kinh nghiệm được tích lũy trong nhiệm kỳ này sẽ giúp ích được nhiều cho ban chấp hành nhiệm kỳ mới, và cá nhân tôi mong ước, ban chấp hành lãnh đạo mới có tâm huyết và tài năng để khắc phục những việc chưa làm được của các nhiệm kỳ trước, đưa ngành gỗ Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước và đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp.

Cảm ơn ông về cuộc trò chuyện này, chúc ông sức khỏe và tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp gỗ Việt Nam! ▼

MR. NGUYEN TON QUYEN: WOOD INDUSTRY HAS ACHIEVED BREAKTHROUGH DEVELOPMENT

▼ QUANG HUY



Mr. Nguyen Ton Quyen speaks at the meeting

As an experienced manager and associated with Vietnam Timber and Forest Products Association (VIFORES) from the first days of establishment, Mr. Nguyen Ton Quyen has devoted a lot of his effort and dedication to the development of the Association, as well as Vietnam's wood industry in general, and before he says goodbye to current positions, Go Viet Magazine talked with him, reviewed the remarkable development of Vietnam's wood industry last two decades.

As one of the experienced managers and played an important role in the development of the wood industry in general and the wood association for the past 20 years, what do you assess about the industry during this time?

For the past few decades, with the best effort and achievement, Vietnam's wood industry has had a very important position and role in Vietnam's economic development, when it has achieved three targets and has had breakthrough changes such as the export turnover of timber and wood products have always grown at a high rate and continuous increase for many years (in 2000, the export turnover reached US\$219 million, and by 2019, achieved US\$11 billion, 50 times higher than 2000), the average revenue from domestic wood production and consumption has been about US\$2 billion per year. Regarding to the environment, Vietnamese wood processing enterprises have mostly used the timber from plantation forests, very few from natural forests for many years. Therefore, they have contributed to protect natural forests and enrich natural forests. The economic development of wood industry is always associated with a harmonious balance with ecological environment protection. According to the development process, Vietnamese wood processing enterprises are applying the circulating production technology: the waste of the pre-production stage is the raw material for the post-production stage to make new products. Therefore, there

is no or little waste to the environment. For social security, the development of Vietnam's wood processing industry has made the conditions for the development of planted forests. So far, Vietnam has planted over 4.5 million hectares of planted forests. The logging productivity of planted timber increases annually, which provides Vietnam's woodworking industry over 20 million m³ per year and make hundreds of thousands of jobs for wood processing facilities. The development of planted forests has made opportunities for more than 1.4 million households to be allocated with afforestation land and forest protection, thus it has made livelihoods and many jobs for the households and the people in the countryside and mountainous areas. To date, many households and forest owners are forest plantation and woodworking millionaires and billionaires.

In your opinion, which factors have helped the wood industry make a remarkable development in such a short time?

For over the past 35 years, Vietnam has implemented the renovation and economic development under the market mechanism, internationally economic integration deeply and widely. This policy has helped Vietnamese wood enterprises access the world market of timber and wood products. That is the basic factor for the development of the wood industry. For the past decades, the Party and

the State has been issued many open policies for Vietnamese wood industry in order to make the conditions for Vietnamese woodworking enterprises to make advantageous businesses and make many opportunities to overcome the challenges. Besides, in my opinion, woodworking entrepreneurs in general and business owners in particular are the people who are always dynamic and creative, dedicated to the development of Vietnam's wood industry, they are the motive force of driving to export wood products to 120 markets of 120 countries in the world. Other important factor is the community and the development of effective production links between foresters and wood processing enterprises and among wood processing enterprises. These connected models are not only the solutions of manufacturing development but also a very useful collaborative environment in the production linkage for afforestation and wood processing enterprises.

During your working time at the Association, could you please tell me what time is the most important one to help the Association truly become an important link between businesses and the State authorities, businesses and businesses, businesses with foreign partners?

In my opinion, Vietnamese timber business community has recorded four most memorable milestones: finding their own way and exploring the markets. At the beginning of 2000, the meeting of the VIFORES for the first time in Ho Chi Minh City discussed and approved the Resolution on studying and survey to find out the timber market of foreign wood products. This resolution shows the attention of the Party and the State of economic development towards export. By the end of 2000, the export turnover of wood products reached US\$219 million, affirmed that the Resolution was the first step to leave the first positive impression. The second

one has made turning point, the first time we held a national conference on Vietnam's wood processing industry in Ho Chi Minh City chaired by Minister of Trade Truong Dinh Tuyen in 2003. After the conference, the Ministry of Trade submitted to the Government to issue the Directive No.19. The content of this directive has proposed new mechanisms and policies to develop Vietnam's wood industry. This directive has made a newly turning point for the Vietnam's wood industry. Then, in 2006, the Decision No.18 issued by the Prime Minister approved the project "Strategy for the development of Vietnam's forestry sector in the period of 2006 - 2020", which was the third impression, and this decision of the Government has set out the most targets for forestry economic development, mechanisms, policies and solutions to implement these targets such as the timber logging output reach US\$24 million by 2020, and the forestry export turnover reach US\$7.8 billion in 2020 and 38% of production forest areas will be certified. That decision is a long-term development strategy and has now reached and surpassed some targets. The fourth historical impression is the first time in two consecutive years, the Prime Minister chaired two national-level conferences on processing technology and forestry trade and issued the Directive No.08 on assigning tasks and proposing the solutions for fast and sustainable development of the wood processing industry and non-timber forestry products for export. The strong attention and direction of the Prime Minister has spread and made excitement for ministries, branches and authorities at all levels.

Vietnam's wood industry is on a new stage of development, according to you, how the Association will play a role in the planned targets, and whether the VIFORES should make any changes to meet the current requirements?

Facing with new opportunities and challenges like the present, in my opinion, the Vietnam's wood industry needs to seize this golden opportunity to accompany with the business community for manufacturing and business activities in order to develop Vietnam's wood processing industry rapidly, strongly and sustainably, when we signed 16 FTA agreements, in which many agreements such as CPTTP, EVFTA etc make opportunities for Vietnam's timber business community. The wood industry has never been interested in and directed so drastically by the Government and the Prime Minister, so we need to make an effort to catch up with this big opportunity for development.

What do you want to send the wishes for the leadership committee of the new stage and the development of the Association in the near future?

The Executive Board of the VIFORES in the III stage has operated according to the assigned functions and duties, has complied with the procedures in the Association's charter approved by the State. However, there are still many things that have not been done, there are still many shortcomings due to the lack of human resources, funds, so it has not made many benefits to businesses and its members. But I believe that the experience accumulated during this stage will help the executive committee of the new stage, and I personally wish that the new executive committee will have the dedication and ability to overcome the things which have not been done by the executive committee of previous stage, shall make Vietnam's wood industry become a key economic sector of the country and make many benefits to enterprises.

Thank you for this talk, wish you good health and continue to contribute to the development of the Association and Vietnam's wood business community! ▼

TÂN CHỦ TỊCH HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM ĐỔ XUÂN LẬP: Đổi mới nhận thức, hướng tới tương lai

▼ NHẬT MINH (thực hiện)

Gánh vác phần việc của người tiền nhiệm luôn là một trong những công việc khó khăn với một nhà quản lý, đặc biệt trong thời điểm mà ngành gỗ Việt Nam đang đứng trước những thời cơ mới, thách thức mới và yêu cầu mới để duy trì được sự phát triển vượt bậc và bền vững. Nhưng ông Đỗ Xuân Lập, tân chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đã sẵn sàng để tiếp bước và góp sức để giúp ngành gỗ đạt được những mục tiêu lớn trong thời gian tới.

Thưa ông, ông có thể đưa ra nhận định nào về những thách thức trong công việc điều hành Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam trong thời điểm này, và ông sẽ tiếp thu những kinh nghiệm quản lý nào của ban chấp hành nhiệm kỳ trước?

Ban chấp hành mới đã kế thừa di sản to lớn mà ban chấp hành nhiệm kỳ trước đã để lại. Đó là sự đồng thuận trong các hội địa phương với trung ương, sự đoàn kết giữa các hội viên trong ngành, sự kết nối thông tin xuyên suốt giữa hiệp hội với các doanh nghiệp, giữa hiệp hội với các

cơ quan quản lý nhà nước, giữa hiệp hội với các tổ chức và hiệp hội, ngành nghề liên quan tới ngành gỗ trên thế giới. Ban chấp hành mới đối mặt với những thách thức rất lớn, đó là quyết tâm của chính phủ đưa ngành gỗ đạt mục tiêu xuất khẩu 20 tỉ USD vào năm 2025. Đó là mong muốn của toàn ngành gỗ và đặt nhiều kỳ vọng về sự đổi mới hoạt động của Hiệp hội để tạo ra sự đồng thuận, sự tươi mới trong nhận thức, sự đổi mới vượt bậc trong các doanh nghiệp hội viên, sự linh hoạt trong cách điều hành để đạt được mục tiêu cao nhất.

Theo ông, làm thế nào để Hiệp hội nâng cao vai trò và trách nhiệm làm đầu mối thông tin, là nơi kết nối doanh nghiệp với thị trường thế giới, và giúp doanh nghiệp cũng như các cơ quan quản lý nhà nước tìm được tiếng nói chung trong quá trình phát triển mới?

Theo tôi, Hiệp hội cần thay đổi nội dung truyền thông, chúng ta cần có



Ông Đỗ Xuân Lập
Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam

nắm chắc những thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước, những thay đổi của chính sách, hay pháp luật, hiểu rõ những nội dung mà các cam kết thương mại chính phủ Việt Nam đã ký với các nước trong suốt thời gian qua để giúp các doanh nghiệp tiếp cận được với những chính sách một cách nhanh nhất. Hiệp hội cần nắm rõ được bức tranh tổng thể của ngành gỗ trong nước, những diễn biến và xu hướng phát triển mới của ngành gỗ thế giới, để thông tin kịp thời tới

các doanh nghiệp thành viên, doanh nghiệp trong ngành gỗ, cũng như trở thành nơi tham mưu các chính sách cho các cơ quan quản lý nhà nước. Hiệp hội cũng cần đi sâu vào những vấn đề của ngành gỗ, phản ánh trung thực về thực trạng ngành gỗ trong nước và quốc tế, cũng như đưa ra những kiến nghị với Chính phủ về các chính sách để phát triển ngành gỗ. Mục tiêu là có được bức tranh tổng quát về mọi thành phần trong ngành. Chính phủ có nhận thức chung, điều chỉnh để đưa ra hành động, xu hướng phù hợp và thực tế. Bên cạnh đó, theo tôi, chúng ta cần xây dựng sự đoàn kết giữa các hội viên, xây dựng chuỗi liên kết giữa các hội viên, giữa các hiệp hội với nhau để tạo ra chuỗi giá trị trong sản xuất.

Đây là thời điểm mà không chỉ hiệp hội, mà các doanh nghiệp và cả ngành gỗ nói chung cần có sự thay đổi mạnh mẽ về phương pháp quản lý, tiếp cận với thông tin và thị trường để đạt được những thành công mới, theo ông, sự thay đổi đó phải bắt đầu từ những khía cạnh cơ bản nào?

Tôi cho rằng, đây là thời điểm mà không chỉ hiệp hội mà cả cộng đồng doanh nghiệp gỗ cần phải thay đổi mạnh mẽ. Khởi đầu từ tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám dấn thân để cải tiến nâng cao năng lực cạnh tranh của chính doanh nghiệp. Cần phải nâng cao năng lực quản trị trong sản xuất của doanh nghiệp. Quản trị là khâu đột phá. Trong thực tế ta không thể chỉ có khát vọng là có năng lực quản trị trong sản xuất ngay mà phải có giải

pháp tổng thể. Ngoài đào tạo nâng cao năng lực quản trị của đội ngũ nhân sự thì cần phải dựa trên thực tế dòng hàng đang sản xuất, thực trạng hạ tầng trang thiết bị, nhà xưởng để có giải pháp hợp lý trong chuỗi hành trình sản xuất. Lấy giải pháp công nghệ kỹ thuật sản xuất để hỗ trợ công tác quản trị, đây là điều cốt lõi, lấy kỹ thuật để quản trị sản xuất. Để giải pháp công nghệ kỹ thuật thúc đẩy chuỗi sản xuất, đó là yếu tố đặc lực trong quản trị, thì bắt buộc chúng ta phải có đầy đủ dữ liệu trên từng công đoạn sản xuất và áp dụng mạnh mẽ kỹ thuật thông tin vào chuỗi quản trị sản xuất. Như vậy, chúng ta không phải quá lo lắng là phải có đội ngũ nhân sự tuyệt hảo thì mới cải thiện được năng lực quản trị doanh nghiệp. Vì cái gốc là ta phải đi từ thực tế, sản xuất mặt hàng gì, áp dụng dây chuyền công nghệ kỹ thuật gì là hợp lý và mang lại hiệu quả. Chúng ta cần đặt ra những câu hỏi chính xác cho các doanh nghiệp, cho việc thực thi các chính sách quản lý nhà nước, tận dụng các cơ hội từ các hiệp định thương mại song phương và đa phương mà chính phủ đã ký kết với các nước trên thế giới.

Mới đây, thủ tướng chính phủ đã giao nhiệm vụ cho ngành gỗ đạt giá trị xuất khẩu 20 tỉ USD trong năm 2025 và Việt Nam phải xây dựng được thương hiệu cũng như trở thành trung tâm của ngành gỗ thế giới, theo ông, chúng ta sẽ làm thế nào để biến những mục tiêu này thành hiện thực trong tương lai?

Chính sách của Chính phủ cần đi sâu vào giải quyết hoặc thúc đẩy các

mục tiêu sau. Đây là nhiệm vụ rất nặng nề, phải giải bài toán tổng quát, trong đó, những vấn đề về nguồn nguyên liệu gỗ để đáp ứng mục tiêu này cần phải được đảm bảo tối đa, trong đó, có nguồn nguyên liệu từ rừng trồng, xây dựng một số trung tâm cung cấp gỗ nguyên liệu đa dạng, phong phú, dồi dào ở các vùng sản xuất. Ngoài ra là công tác truyền thông, quảng bá ngành gỗ, hình ảnh gỗ, xây dựng thương hiệu gỗ Việt Nam ra với thị trường thế giới, tuyên truyền các chính sách quản lý nhà nước, giúp các doanh nghiệp nắm chắc các nguyên tắc giao thương phù hợp với các hiệp định thương mại đã ký kết thời gian qua. Bảo đảm ngành gỗ sử dụng nguyên liệu hợp pháp, có các chứng chỉ rõ ràng và được công nhận trên thế giới. Đẩy mạnh thu hút đầu tư FDI nhưng thận trọng với các nguồn vốn có thể gây ảnh hưởng tới hình ảnh gỗ Việt Nam, hoặc đội lốt xuất xứ Việt Nam. Chúng ta cần có các giải pháp về công nghệ kỹ thuật trong chế biến, xuất khẩu hiện đại nhất, bắt kịp với cuộc cách mạng công nghiệp hiện tại. Theo tôi, chúng ta cũng cần hướng đến việc kết hợp với các ngành vật liệu công nghiệp phát triển sản phẩm phục vụ cho sản xuất bàn ghế có xu hướng xanh. Tạo ra tinh thần khát vọng, quyết tâm của các doanh nghiệp Việt Nam, đổi mới công nghệ nâng cao năng lực quản trị, tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Tạo ra sự bứt phá trong sản xuất kinh doanh của toàn ngành gỗ.

Cảm ơn ông về cuộc trò chuyện này, chúc ông sức khỏe và thành công! ▼



TOGETHER BUILDING THE BEST

TẠO DỰNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

DO XUAN LAP - NEW PRESIDENT OF VIETNAM TIMBER AND FOREST PRODUCT ASSOCIATION: AWARENESS INNOVATION, LOOKING FORWARD TO THE FUTURE

▼ NHAT MINH

Taking on the role of the predecessor has always been one of the hard work for a new manager, especially when Vietnam's wood industry has been facing with new opportunities, new challenges and new requirements to maintain the outstanding and sustainable development. But Mr. Do Xuan Lap, new president of Vietnam Timber and Forest Product Association (VIFORES) is ready to follow and contribute to the wood industry for achieving big goals in the near future.

Dear Sir, can you make comments on the challenges of managing the VIFORES at this time, and what management experiences of the previous executive committee will you take over?

The new executive committee has inherited the great legacy left from the executive committee of the previous stage. It is the consensus in the local associations with the central, the solidarity among members in the industry, the information connection throughout the association with businesses, between the association and the State authorities, between the Association and the related organizations, associations and industries to the timber industry in the world. The new executive committee shall face with enormous

challenges, those are the Government's determination to make the timber industry reach the export target of US\$20 billion in 2025; the desire of the whole wood industry and high expectations for innovating the Association's activities in order to make consensus, freshness in awareness, outstanding innovation in members, flexibility in the management to achieve the highest target.

According to you, how does the Association improve its role and responsibility as a information clue, a connector between businesses and international markets, and help businesses and the State authorities find a common way in the new development process?

In my opinion, the Association needs to change the content of the media, we need to grasp the information from the State authorities, the changes of policies or laws, and understand the contents of the trading commitments which Vietnamese government signed with other countries during the past time in order to help businesses get access to policies in the fastest way. The Association needs to understand the overall picture of the domestic wood industry, the situation and new development trends of the wood industry in the world, in order to timely inform for members and enterprises in

the wood industry, as well as it becomes the agency to advise the policies for the State authorities. The association also needs to focus on the issues of the timber industry, honestly reflects the current situation of the domestic and international timber industry, as well as makes recommendations to the Government on policies to develop the timber industry. The target has a overall picture of all sectors of the industry. The Government has a common awareness, adjusts to take appropriate, realistic actions and trends. Besides, in my opinion, we need to build the solidarity among members, build a chain of links among members, associations together to make value chains in production.

This is the time when it is not only the association, but also businesses and the whole wood industry in general need a drastic change in management methods, access to information and markets in order to achieve new successes, according to you, what should that change begin from fundamental aspects?

I think that this is a time when it is not only the association, but also the timber business community need to change drastically. It starts from the spirit of dare to think, dare to work, dare to engage in improving the competitiveness of enterprises themselves. It is necessary to improve the management capacity



Mr. Do Xuan Lap, President of Vietnam Timber and Forest Product Association (VIFORES) speaks at the meeting

of enterprises in manufacture. The administration is a breakthrough. In fact, we cannot just have aspiration, management capacity in production right away but they must have a total solution. In addition to training to improve the management capacity of the staff, it is necessary to base on the fact of manufacturing goods, the status of infrastructure, equipment and workshops to have a reasonable solution in the production chain. To bring technical and technological solutions in production to support management, this is the core, to get technology to manage production. In order to the technical and technological solutions to promote the production chain, which is an effective element in management, it is imperative that we have sufficient preparation on each stage of production and strongly apply information technology in the chain of production management. Thus, we do not have to worry too much about having an excellent workforce to improve corporate governance. Because we have to begin from reality, which products to manufacture, apply for what technological line for reasonability and making effective. We need to ask the

right questions for businesses, to enforce the State management policies, to take advantage of opportunities from bilateral and multilateral trade agreements which the Government signed with the countries around the world.

Prime Minister has assigned the task for the wood industry with an export value of US\$20 billion in 2025 recently and Vietnam must build a brand and become a center of the timber industry in the world, for your opinion, how will we make these targets come true in the future?

The policy of the Government needs to focus on addressing or promoting the targets. This is a very herculean task, we have to solve the general problem, in which, the issues of timber materials to meet these targets need to be ensured maximum, the material resources from planted forests, to build some centers of supplying plentiful and abundant timber materials in production areas. In addition, it is the communication, the promotion of the wood industry, the timber image, building the brand name of Vietnam's timber to the world

market, making the propaganda of the State management policies, helping businesses to firmly grasp the trade principles in accordance with the trade agreements signed recently. To make sure the timber industry uses legal materials, has clear and recognized certificates in the world. To foster FDI attraction but being cautious with capital sources which may affect the image of Vietnamese timber, or disguise made in Vietnam. We need the solutions of the most modern technology and technique in processing and exporting to keep pace with the current industrial revolution. In my opinion, we also need to cooperate with the industry of industrial materials to develop the products for manufacturing green furniture. To make the spirit of aspiration and determination of Vietnamese businesses, to innovate technologies, to improve governance capacity, and to participate in global supply chains. To make a breakthrough in production and business of the whole wood industry.

Thank you for this conversation, wish you good health and success! ▼

NGUỒN VỐN FDI TRONG NGÀNH GỖ: Đón nguồn vốn với sự thận trọng

 NAM ANH

Nguồn vốn đầu tư FDI một lần nữa trở thành đề tài được quan tâm nhất với ngành gỗ trong những ngày này, khi những yêu cầu về cơ chế kiểm soát chặt chẽ để tránh được gian lận thương mại cũng như có hiệu quả thật sự từ nguồn vốn này được đặt ra tại Hội thảo Thực trạng xuất nhập khẩu và chuyển dịch FDI trong ngành gỗ được tổ chức đầu tháng này.

Theo báo cáo Đầu tư nước ngoài vào ngành gỗ Việt Nam được trình bày tại hội thảo, đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực chế biến gỗ tăng rất nhanh, đặc biệt kể từ năm 2018 trở lại đây. Trong số các quốc gia đầu tư, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc là quốc gia có số lượng dự án và quy mô vốn đầu tư lớn. Nhóm nghiên cứu cho thấy, tính đến hết tháng 9 năm 2019, ngành gỗ Việt Nam nhận được 67 dự án đầu tư mới, với tổng số vốn đầu tư trên 581 triệu USD, cao hơn 2,3 lần so với tổng vốn đăng ký cả năm 2018. Các dự án tập trung vào mảng chế biến gỗ và phân bố chủ yếu ở các tỉnh Đồng Nam Bộ.

TĂNG ĐẦU TƯ, TĂNG NỖ LO

Để mở rộng sản xuất, nhiều doanh nghiệp FDI đã quyết định tăng vốn đầu tư, trong đó Hồng Kông (Trung Quốc) là vùng lãnh thổ có số lượt tăng vốn nhiều nhất với 10 lượt tăng vốn, tăng gấp 3 lần so với năm 2018. Tiếp đến là Trung Quốc, Hoa Kỳ và British Virgin Island. Số vốn tăng trong 9 tháng đầu năm đạt 200,4 triệu USD, cao hơn gần 1,8 lần số vốn tăng của năm 2018.

Sự mở rộng đầu tư FDI trên cả 3 hình thức là các dự án đầu tư mới, dự án tăng vốn mở rộng sản xuất và góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần. Vốn đăng ký trung bình dự án mới 9 tháng là 8,7 triệu USD. Trung Quốc là quốc gia dẫn đầu trong danh sách các quốc gia đầu tư vào lĩnh vực chế biến gỗ Việt Nam với 40 dự án, chiếm gần 60% trong tổng số dự án đầu tư.

Những con số này cho thấy, FDI có vai trò rất quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển của ngành gỗ. Nhưng cùng lúc với đó là những nỗi lo không nhỏ, đi kèm với các thách thức lớn, đó là vấn đề gian lận thương mại dưới hình thức đầu tư chui và đầu tư núp bóng (doanh nghiệp có thể thuê nhà máy, nhà xưởng của Việt

Nam, nhập khẩu hàng hóa từ Trung Quốc vào sơ chế rồi xuất khẩu sản phẩm với nhãn mác Việt Nam).

Các chuyên gia nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, gian lận thương mại trong các mặt hàng gỗ dán đã trở thành rủi ro rất lớn cho ngành chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam. Hiện cơ quan thương mại của Mỹ đang tiến hành điều tra một số công ty của Trung Quốc có dấu hiệu vi phạm gian lận thương mại đối với mặt hàng gỗ dán từ Việt Nam. Cơ quan thương mại Hàn Quốc và Ấn Độ cũng đang xem xét khả năng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng tương tự của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này.

Theo ông Tô Xuân Phúc, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung có thể tạo ra những cơ hội mới cho việc mở rộng đầu tư FDI vào lĩnh vực chế biến gỗ Việt Nam, bao gồm cả mở rộng về số lượng và kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI trong thời gian gần đây.

Tuy nhiên, như đã nói ở trên, hình thức đầu tư chui hay đầu tư núp bóng, là những rủi ro rất lớn cho ngành gỗ của Việt Nam. Vì vậy, việc kiểm soát rủi ro trong gian lận thương mại là một trong những vấn đề ưu tiên hàng đầu của ngành.



Chế biến gỗ - Ảnh chụp tại CTCP Woodland

Đồng tình với ý kiến này, bà Trần Thị Thu Hương, Giám đốc Trung tâm xác nhận chứng từ thương mại (VCCI) cho biết, thời gian qua việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) của đơn vị cho các doanh nghiệp gỗ đang chậm hơn so với các mặt hàng khác. Đặc biệt, các doanh nghiệp lần đầu tiên xin cấp C/O sẽ phải chờ lâu hơn nữa, vì để kiểm soát, ngăn chặn việc gian lận thương mại, đơn vị phải đi thực tế kiểm tra cơ sở sản xuất, từ nhà xưởng, trang thiết bị máy móc, để xem cơ sở có đủ năng lực sản xuất sản phẩm đó hay không mới cấp C/O. Đó là một trong những phương pháp cơ bản để loại trừ gian lận thương mại trong ngành gỗ.

Kiểm soát rủi ro thế nào?

Thu hút đầu tư FDI và nhờ nguồn đầu tư này các ngành có thêm nguồn vốn, phát huy thị trường, mở rộng thị phần, học hỏi về quản lý, công nghệ tiên tiến, đó là lý do chính khiến các cơ

quan quản lý và các doanh nghiệp cần tiếp tục có chính sách thu hút vốn từ nước ngoài.

Vì theo ông Nguyễn Tôn Quyền, ngành gỗ cần tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, đặc biệt hướng tới các nước như Mỹ và EU bởi đây là các quốc gia có thị phần và tiềm lực lớn, có thể hỗ trợ Việt Nam rất nhiều về công nghệ và kỹ năng quản lý. Thu hút FDI tốt nhưng cũng cần nhiều sửa đổi, vì chất lượng và hiệu quả thu hút nguồn vốn này chưa cao. Quy mô vốn đầu tư FDI trong ngành gỗ rất thấp, còn nhiều khó khăn trong liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI.

Còn ông Tô Xuân Phúc nhận định, để kiểm soát rủi ro, các cơ quan lý nhà nước cần bắt đầu bằng việc rà soát cả 3 loại hình đầu tư, bao gồm: đầu tư mới, các dự án tăng vốn và dự án mua cổ phần, nên ưu tiên rà soát các dự án đầu tư mới, có quy mô nhỏ, đặc biệt là 15 dự án đầu tư mới năm 2019, với

vốn đăng ký dưới 1 triệu USD/dự án. Trong quá trình đó, các hiệp hội gỗ địa phương sẽ là kênh thông tin hữu hiệu giúp Chính phủ nắm được tình trạng đầu tư chui, đầu tư núp bóng, từ đó hình thành các cửa chốt quan trọng trong kiểm soát đầu tư FDI.

Và nhóm nghiên cứu báo cáo khuyến nghị, các cơ quan quản lý nhà nước nên thành lập tổ công tác đặc biệt để kiểm tra và xử lý vấn đề gian lận thương mại. Trong đó, tổ công tác cần bao gồm các cơ quan quản lý trực tiếp có liên quan như cơ quan phụ trách xuất nhập khẩu, phòng vệ thương mại, hải quan, đầu tư nước ngoài, cơ quan cấp C/O, và các hiệp hội gỗ.

Bên cạnh đó, cần có những chính sách hỗ trợ cho việc kết nối, trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy quá trình dịch chuyển về trình độ quản lý, lao động tay nghề cao, khoa học và công nghệ từ khối doanh nghiệp FDI sang khối doanh nghiệp nội địa. 

FDI CAPITAL IN THE WOOD INDUSTRY: TO TAKE FDI WITH CAUTION

V NAM ANH

FDI has once again become the most concerned topic of the wood industry for these days, when the requirements for strict control mechanisms to avoid trade fraud and make real effectiveness from this capital was presented at the workshop on the situation of import and export and FDI shift in the wood industry held in the early of this month.

According to the Foreign Investment report on Vietnam's wood industry presented at the workshop, the FDI in the wood processing industry has increased rapidly, especially since 2018. Among the investing countries, China, Japan and South Korea are the countries which have a number of projects and scale of investment capital are large. The research team showed that, by the end of September 2019, Vietnam's timber industry received 67 new investment projects, with a total investment capital of over US\$581 million, 2.3 times higher than the total registered capital of 2018. The projects focus on wood processing and are mainly distributed in the Southeast provinces.

TO INCREASE INVESTMENT, TO INCREASE ANXIETY

To expand production, many FDI enterprises have decided to increase investment capital, of which Hong Kong (China) is the territory which has the largest increase of capital with 10 times, 3 times higher than the year of 2018. China, the United States and British Virgin Island have also raised their capital for the first 9 months of 2019, which have achieved US\$200.4 million, 1.8 times higher than the increase in 2018.

The FDI expansion in the all 3 forms includes the projects of new investment, capital increase and manufacturing expansion, contribute capital via buying shares. Average registered capital of new projects in 9 months is US\$8.7 million. China is the leading country in the list of countries investing in Vietnam's wood processing industry with 40 projects, accounting for nearly 60% of the total investment projects.

These figures shows that FDI plays a very important role in promoting the development of the wood industry. But at the same time, there are many worries and major challenges, which are the issues of trade fraud in the form of

contraband and unreal investment (businesses can rent Vietnam's plants and factories, import the goods from China, preliminary processing and then export products with Vietnamese labels).

Researchers also indicated that the trade fraud in board products has become a huge risk for Vietnam's export woodworking industry. Currently, U.S. Government Trade Agencies are investigating some Chinese companies which are having signs of trade fraud for plywood products from Vietnam. South Korean and Indian trade agencies are also considering the possibility of anti-dumping investigations on similar products from Vietnam which are exported to these markets.

According to Mr. To Xuan Phuc, the US-China trade war can make new opportunities for expanding FDI investment in Vietnam's wood processing, including expanding in volume and export turnover of FDI enterprises in recent times.

However, as mentioned above, contraband and unreal investment cause significant risks for Vietnam's timber industry. Therefore, the control of risks in trade fraud is one of the top priority issues in the industry.



Wood processing - Photo: JSC Woodland

Agreeing with this idea, Ms. Tran Thi Thu Huong, Director of the Center for Verification of Commercial Documents (VCCI) said that granting the Certificate of Origin (C/O) for the timber enterprises has been slower than other commodities for the past time. In particular, businesses which are granted the C/O for the first time will have to wait longer, because in order to control and prevent from trade frauds, the Center for Verification of Commercial Documents has to inspect the production facilities from the factory, equipment and machines, to see if those businesses have enough ability of manufacturing that product or not to, after the center grants for the C/O. It is one of the basic methods to eliminate trade fraud in the timber industry.

HOW TO CONTROL RISK?

To attract the FDI and thanks to this investment, the industries have more capital to promote the market, expand their market share, learn about management and advanced technology, which are the main reasons

for the State authorities and businesses should continue to have policies to attract the capital from abroad.

According to Mr. Nguyen Ton Quyen, the wood industry needs to continue to promote foreign investment, especially towards the countries such as the US and the EU, these countries have great market share and potential, they can support Vietnam very much relating to technology and management skills. Attracting FDI is good but we also needs to have much modification, because the quality and efficiency of attracting this capital are not high. The scale of FDI capital in the wood industry is very low, there are many difficulties in linking between domestic enterprises and FDI enterprises.

Mr. To Xuan Phuc said that in order to control risks, the State authorities need to start by reviewing all three types of investment, including: new investments, capital raising projects and equity purchase projects. Partly, new and small-scale investment projects should be made priority to review, especially 15 new

investment projects in 2019, with registered capital of less than US\$1 million per project. In that process, the local wood associations will be an effective information channel which helps the Government understand the situation of contraband and unreal investment, thereby making key authorities in controlling FDI.

And the research team recommends that the State authorities should set up a special working group to examine and handle the issue of trade fraud. In particular, the working group should include relevant direct management agencies such as the agencies which are responsible for import and export, trade remedies authorities and customs, foreign investment, granting for C/O and wood associations.

In addition, there should be policies to support the connection and information exchange among businesses, to contribute to promote the transition of management level, skilled labor, science and technology from FDI enterprises to domestic enterprises. 

At **XtraSharp**



We Cut Straight!

COMPACT
SERIES

ADVANCED
SERIES

X BLADE
SERIES



**The Optimal
Rip Saw Lineup**

Member of



San Jui

Taiwan | Vietnam | Belgium

San Jui Machinery Co., Ltd.

T: +886 425 24 54 34

M: +84 164823 1450 (Vietnam)

E: san.jui@msa.hinet.net

www.sanjud.com.tw

MEET US AT
IWF
ATLANTA

CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES



*Nhà cung cấp gỗ nguyên liệu uy tín
Cung cấp các loại gỗ tròn, xẻ, plywood nhập khẩu
từ thị trường EU, Nam Mỹ và Châu Phi*

Gỗ từ EU: các loại gỗ tròn, xẻ từ gỗ tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, phong, trăn,...



Gỗ từ Nam Mỹ: Gỗ bạch đàn tròn, xẻ và plywood từ Brazil; Colombia



Gỗ từ Châu Phi: Gỗ gỗ, gỗ lim, azobe



Ông Olivier Richard làm việc với thủ tướng Bosina

CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 rue Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France

Điện thoại: +33 (0) 674880831 (Mr. Olivier Richard)

Email: olivier.rnbs@yahoo.com

Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831

RA MẮT BAN CHẤP HÀNH HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM NHIỆM KỲ IV PRESENTING EXECUTIVE BOARD OF VIETNAM TIMBER AND FOREST PRODUCT ASSOCIATION IN THE IV STAGE



Ông Nguyễn Quốc Trị - Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp
Mr. Nguyen Quoc Tri - Director General of Vietnam Administration
of Forestry



Ông Hà Sỹ Đồng - Phó chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị phát biểu tại Đại Hội
Mr. Ha Sy Dong - Vice Chairman of Quang Tri People's Committee spoke
at the Meeting

Đại hội hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam diễn ra vào ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại đại hội các đại biểu đã bầu 38 đồng chí vào ban chấp hành, và lựa chọn 21 đồng chí trong ban chấp hành là ủy viên. Trong đó, ông Đỗ Xuân Lập được bầu vào vị trí Chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam, ông Ngô Sỹ Hoài, được bầu vào vị trí Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký, cùng các phó chủ tịch khác là ông Cao Chí Công, ông Nguyễn Quốc Khanh, ông Điền Quang Hiệp, ông Lê Minh Thiện, ông Lê Xuân Quân, ông Huỳnh Quang Thanh, ông Vũ Hải Bằng.

Phát biểu chào mừng Ban chấp hành nhiệm kỳ mới, ông Nguyễn Quốc Trị, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp đánh giá cao những thành viên của ban chấp hành nhiệm kỳ mới, những người giàu tâm huyết, có kỹ năng quản lý và ghi nhận những đóng góp của ban chấp hành nhiệm kỳ III cho sự phát triển hiệp hội nói riêng và ngành gỗ nói chung. Ông hi vọng, ban chấp hành nhiệm kỳ mới sẽ tiếp tục là đầu tàu trong ngành gỗ, đóng vai trò kết nối, chia sẻ thông tin, tạo ra hình ảnh mới cho không chỉ hiệp hội mà cho cả ngành gỗ Việt Nam nói chung trong thời gian tới.

Cũng tại đại hội, Ông Hà Sỹ Đồng, Phó chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị, Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị đã có những lời động viên, chia sẻ và đánh giá cao tinh thần, trách nhiệm của Ban chấp hành Hiệp hội khóa III và kỳ vọng các đồng chí tham gia trong Ban chấp hành khóa mới sẽ tích cực và có "tâm" trong tham gia phong trào Hội, khi ngành gỗ được Chính phủ kỳ vọng đạt giá trị xuất khẩu 20 tỷ USD vào năm 2025. 🇻🇳

The Meeting of Vietnam Timber and Forest Product Association took place on November 18, 2019, at the meeting, the delegates elected 28 members to the Executive committee, and selected 21 members of the Executive committee as members. In particular, Mr. Do Xuan Lap was elected to the position of President of Vietnam Timber and Forest Product Association, Mr. Ngo Sy Hoai was elected to the position of Vice President and General Secretary, and other vice presidents includes Mr. Cao Chi Cong, Mr. Nguyen Quoc Khanh, Mr. Dien Quang Hiep, Mr. Le Minh Thien, Mr. Le Xuan Quan, Mr. Huynh Quang Thanh and Mr. Vu Hai Bang.

In his welcome speech to the Executive Committee of the new stage, Mr Nguyen Quoc Tri. Director General of Viet Nam Administration of Forestry highly appreciated the members of the Executive Committee in the new stage, those who are enthusiastic, skilled in management and he acknowledged the contributions of the Executive Committee stage III for the development of the Association in particular and the timber industry in general. He hopes that the Executive Committee in the new stage will continue to be the leader in the wood industry, play role in connecting and sharing information, making a new image for not only the Association but also the Vietnam's wood industry in general in the next time.

Also at the Meeting, Mr. Ha Sy Dong, Vice Chairman of Quang Tri People's Committee, Deputy head of the Delegation of National Assembly of Quang Tri province encouraged, shared and highly appreciated the spirit and responsibility of the Executive Committee in the III stage and he expected the Executive Committee of the new stage to be active and have a "mind" in joining the movement of the Association when the wood industry is expected to reach the export value of US\$20 billion in 2025 by the Government. 🇻🇳



Ra mắt Ban chấp hành mới nhiệm kỳ IV (2019 -2024) của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam
Presenting the new Executive Committee of the fourth stage (2019-2024) of Vietnam Timber and Forest Product Association

BBT Gỗ Việt xin giới thiệu với ban đọc 21 ủy viên Ban chấp hành hiệp hội đã được thông qua tại đại hội.
Editorial Board of Go Viet would like to introduce readers about 21 members of the Executive Committee of the Association approved at the Meeting.



Mr. Đỗ Xuân Lập
Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam
President of Vietnam Timber and Forest Product Association



Mr. Ngô Sỹ Hoài
Phó chủ tịch, Tổng thư ký
Vice President, Secretary
General



Mr. Cao Chí Công
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Nguyễn Quốc Khanh
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Điền Quang Hiệp
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Lê Minh Thiện
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Lê Xuân Quân
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Huỳnh Quang Thanh
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Vũ Hải Bằng
Phó chủ tịch Hiệp hội
Vice President of the
Association



Mr. Bùi Đức Thuyền
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Nguyễn Chánh Phương
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Thang Văn Hóa
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Trần Thiên
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Võ Quang Hà
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Hà Đăng Tài
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Nguyễn Liêm
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Vĩ Nhất Trưởng
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Cao Xuân Thanh
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Trần Quang Luận
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Tống Trọng Nghĩa
Ủy viên BCH
Executive Committee
member



Mr. Nguyễn Tôn Quyền
Ban Cố vấn
Advisory Board



ẤN ĐỘ KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA VÁN SỢI BẰNG GỖ NHẬP KHẨU TỪ VIỆT NAM

Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) cho biết ngày 5/11, Tổng vụ Phòng vệ thương mại (DGTR) thuộc Bộ thương mại và Công nghiệp Ấn Độ thông báo khởi xướng vụ việc điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm ván sợi bằng gỗ nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia, Sri Lanka, Thái Lan và Việt Nam.

Sản phẩm bị điều tra là ván sợi bằng gỗ ("Fiberboards") gồm các mã HS: 441112; 441113; 441114; 441192; 441193; 441194. Trong đó, nguyên đơn là các công ty đại diện cho ngành sản xuất nội địa như Greenply Industries Limited, Green panel Industries Limited, Century Plyboards và Rushil Decor Limited. Thời kỳ điều tra về trợ cấp từ tháng 4/2018 đến 3/2019 (12 tháng), về thiệt hại trong giao đoạn 2015 - 2016, 2016 - 2017, 2017 - 2018 và thời kỳ điều tra trợ cấp. Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ cho biết nguyên đơn cáo buộc rằng các nhà sản xuất, xuất khẩu hàng hoá bị điều tra của Việt Nam đã được nhận các khoản trợ cấp như ưu đãi thuế, miễn giảm thuế, ưu đãi khoản vay, hỗ trợ xuất khẩu... của Chính phủ. Từ đó tạo ra lợi thế cạnh tranh không lành mạnh của hàng hóa xuất khẩu vào Ấn Độ và là nguyên nhân gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa của Ấn Độ.

Theo Bộ Công Thương với kinh nghiệm trong các vụ việc trước, trong trường hợp số lượng doanh nghiệp bị điều tra không nhiều thì Tổng vụ Phòng vệ thương mại không tiến hành chọn mẫu. Do đó, tất cả doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm bị điều tra của Việt Nam đều được điều tra riêng và nhận mức thuế riêng căn cứ thông tin, số liệu của chính doanh nghiệp cung cấp. Trừ trường

hợp doanh nghiệp không tham gia vụ việc, không trả lời bản câu hỏi điều tra hoặc không hợp tác đầy đủ.

Theo đó các bên liên quan bao gồm Chính phủ nước bị điều tra, các nhà xuất khẩu, các nhà nhập khẩu và người tiêu dùng hàng hoá bị điều tra... có thể gửi thông tin, bình luận hoặc lập luận bằng văn bản khác tới cơ quan điều tra Ấn Độ, trong vòng 40 ngày kể từ ngày ban hành thông báo khởi xướng điều tra, tức chậm nhất là ngày 15/12/2019. Trong trường hợp không nhận được bản trả lời câu hỏi trong thời hạn này hoặc thông tin cung cấp không đầy đủ hay không được nộp theo đúng qui định, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ sẽ sử dụng các dữ liệu sẵn có bất lợi để tính toán mức thuế chống trợ cấp.

Ngoài ra, cơ quan điều tra Ấn Độ cũng thông báo các bên liên quan có thời hạn 15 ngày kể từ ngày khởi xướng, tức là chậm nhất là ngày 20/11/2019 để gửi bình luận về mã số kiểm soát hàng hóa (PCN) được nêu trong thông báo khởi xướng. Do đó, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam hợp tác, cung cấp thông tin đầy đủ và hợp lệ, đúng thời hạn cho Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ trong toàn bộ quá trình điều tra để tránh bị cơ quan điều tra kết luận dựa trên thông tin, bằng chứng sẵn có bất lợi.

Đồng thời doanh nghiệp cần liên hệ, phối hợp chặt chẽ với Chính phủ, trong đó Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương là cơ quan đầu mối trong vụ việc này để được tư vấn, cung cấp thông tin, kháng kiện vụ việc một cách hiệu quả.



PERU: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRE QUỐC GIA

Tại Đại hội Tre quốc tế đầu tiên được tổ chức tại thành phố La Merced, một kế hoạch quốc gia về tre đã được đề xuất nhằm tăng cường phát triển việc trồng tài nguyên phi gỗ có tiềm năng kinh tế to lớn này. Các bên liên quan trong ngành tre từ tất cả 18 vùng của Indonesia đã tích cực tham gia sự kiện này và chia sẻ kinh nghiệm về quản lý rừng trồng, phát triển thủ công mỹ nghệ, sản xuất lương thực, kiến trúc

và xây dựng bền vững với tre. Các chuyên gia từ Mexico, Colombia, Ecuador, Brazil, Argentina, Uruguay và Pháp đã trao đổi kinh nghiệm với các đối tác Peru. Hiện tại ở Peru, trong các khu rừng hỗn hợp của các địa phương như Ucayali, Madre de Dios và Cusco, có gần tám triệu ha rừng tre bản địa, thường được gọi là paca, và phía đông bắc Peru có hơn 3.000 ha rừng tre phân bố ở các vùng của Cajamarca, Piura, Amazonas và San Martín. 

INDONESIA: NỖ LỰC LỚN ĐỂ CHIẾM THỊ PHẦN TẠI MỸ

Tổng thống Indonesia đã gặp các đại diện của ngành gỗ để thảo luận về cách tận dụng lợi thế chiến tranh thương mại Mỹ/Trung Quốc, trong đó, có các kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu đồ nội thất của Indonesia sang Mỹ. Chính phủ đã đưa ra các ưu đãi như miễn thuế giá trị gia tăng đối với gỗ tròn và nới lỏng một phần hệ thống đảm bảo tính hợp pháp gỗ (SVLK) cho xuất khẩu sang các quốc gia không bắt buộc có chứng nhận SVLK. Xuất khẩu các sản phẩm gỗ của Indonesia có giá trị 2,2 tỉ USD trong 7 tháng đầu năm nay, giảm khoảng 14% mỗi năm. Mặt khác, xuất khẩu đồ nội thất tăng 9,4% so với cùng kỳ lên 1,12 tỉ

USD trong khoảng thời gian này. Chủ tịch Hiệp hội đặc quyền lâm nghiệp Indonesia (APHI) Indroyono Soesilo cho biết, miễn thuế giá trị gia tăng đối với gỗ tròn (hiện ở mức 10%) là tin tốt cho ngành gỗ trong nước. Nhưng theo Tổng cục trưởng các ngành công nghiệp vừa và nhỏ của Bộ Công nghiệp Gati Wibawaningsih thì những rào cản nghiêm trọng vẫn chưa được khắc phục, một trong số đó là vận chuyển và hậu cần với chi phí cao. Bà chỉ ra rằng so với Trung Quốc và Việt Nam, các nhà xuất khẩu Indonesia phải đối mặt với chi phí hậu cần rất cao làm suy yếu khả năng cạnh tranh. 



**Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt**

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

 **trên 50%**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



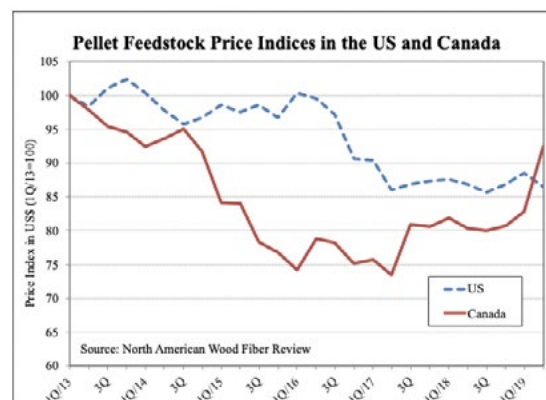
THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ BẮC MỸ TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM

Chi phí sợi gỗ cho các nhà sản xuất gỗ viên của Hoa Kỳ đã giảm trong thời gian qua trong khi các nhà sản xuất viên của Canada đã chịu chi phí cao hơn do giảm nguồn cung của xưởng cưa, theo báo cáo của Đánh giá Sợi Gỗ Bắc Mỹ (NRWFR). Vào cuối năm 2018, nhu cầu cao hơn và nguồn cung khan hiếm về dư lượng xưởng cưa chi phí thấp đã đẩy chi phí sợi gỗ cao hơn cho các nhà sản xuất viên ở cả Canada và Mỹ. Các chỉ số giá nguyên liệu thô của WRI đã tăng trong mùa thu năm 2018 và đầu năm 2019 để đạt mức cao nhất trong hai năm, theo đánh giá của Hiệp hội sợi gỗ Bắc Mỹ (NAWFR). Việc tăng giá ở Mỹ chủ yếu là do điều kiện khai thác không thuận lợi ở các bang miền Nam bắt đầu vào những tháng vừa qua, điều này ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động khai thác và tăng chi phí cho gỗ tròn. Chỉ số giá nguyên liệu viên của Hoa Kỳ (PFPI-US) đã giảm 2,3% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu do việc sử dụng gỗ bào nhiều hơn thay vì gỗ tròn có giá cao hơn.

Trong 5 năm qua, các nhà sản xuất viên ở miền Nam Hoa Kỳ đã chuyển hướng sử dụng gỗ bào và mùn cưa chi phí thấp thay vì gỗ tròn nguyên tấm giá cao. Điều này đã dẫn đến việc giảm đáng kể tổng chi phí sợi gỗ cho ngành công nghiệp mở rộng (xem biểu đồ).

Chỉ số giá nguyên liệu viên cho Canada (PFPI-Can) tăng gần 12% thời gian qua. Việc tăng giá sợi đáng kể ở

Canada phản ánh sự thay đổi liên tục về lượng xơ sẵn có ở British Columbia, nơi có hầu hết các cơ sở sản xuất viên của Canada. Do nhiều xưởng cưa đã đóng cửa tạm thời ở khu vực này, nguồn cung cấp mùn cưa và vỏ bào đã giảm. Mặc dù khối lượng sợi tăng lên từ cả quá trình nghiền và bào gỗ rừng đang tạo ra sự khác biệt, vật liệu này đắt hơn đáng kể so với dư lượng của xưởng cưa.



Gỗ viên xuất khẩu hiện tại đã tăng giá đang tạo điều kiện cho khu vực British Columbia tăng giá chi phí sợi hiện nay. Tuy nhiên, từ giờ tới hết năm có khả năng tính sẵn có của mùn gỗ sẽ trở thành mối quan tâm, với triển vọng về chỉ số PFPI-Can cao hơn trong mùa Đông này. ▼



Wooden Furniture
manufacturer



Indoor - Outdoor - Metal furniture

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

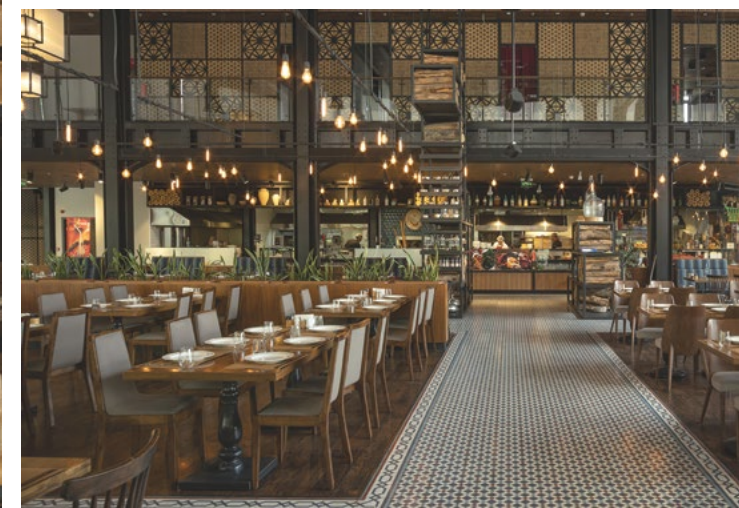
The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Quy Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam

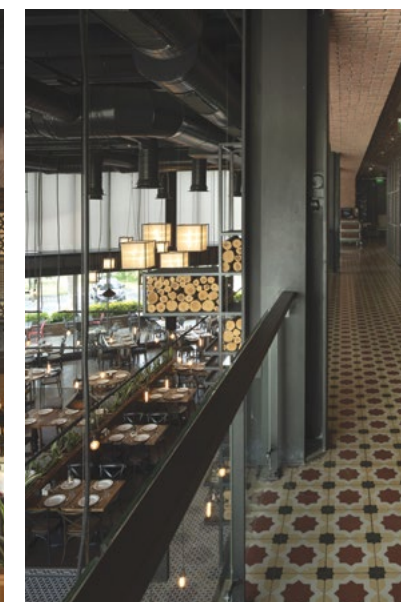
Kayseri:

Nét đẹp của văn hóa THỔ NHĨ KỲ

GV



Kayseri là một nhà hàng có diện tích sàn 2.500 mét vuông có tầng trệt và tầng một. Nhà hàng được thiết kế công và trang trí theo môtip truyền thống ở Thổ Nhĩ Kỳ giống các tòa nhà gần đó, như Şifaiye Giyasiye, Hunat Hatun và Sahabiye Madrasas là các tòa nhà mang tính lịch sử của khu vực Kayseri. Mái hiên ở phần trên của tòa nhà bao quanh kiến trúc truyền thống của Thổ Nhĩ Kỳ theo phong cách hiện đại. Trong sân có mái hiên, trong đó có hệ thống đèn sáng, một khu ăn uống có đèn Ottoman sáng tạo. Khoảng sân của Dự án Nhà hàng có các vách ngăn có thể tích hợp với không gian ngoài trời và cho phép sử dụng linh hoạt theo mùa.



Nó được coi như một điểm thu hút du lịch mới của thành phố trên đường đến Kayseri-Erciyes. Không gian được phối hợp hài hòa với màu sắc rõ nét. Đây là một nhà hàng được trang trí với gạch và sàn gỗ, đèn ánh sáng và nhiều chi tiết khác. Đồ nội thất được chọn lựa là bàn ăn bằng gỗ có chân kim loại, đi kèm với hệ thống kệ kim loại, trần nhà và vách ngăn cắt CNC. Nhà hàng được phân chia các không gian cho nhu cầu sử dụng ngoài trời và sử dụng linh hoạt tùy theo mùa. Nhà hàng được kết hợp hiện đại từ mặt tiền đến không gian nội thất. 

Nền kinh tế Việt Nam trước thương chiến Mỹ - Trung Quốc: **ĐÃ CHIẾN THẮNG, VÀ GIỜ LÀ LÚC TIẾN VỀ PHÍA TRƯỚC**

▼ PHẠM TRANG (Theo Bloomberg)

Được ca ngợi là một nền kinh tế đang gạt hái những chiến thắng thực sự trong cuộc chiến thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc, Việt Nam hiện cần phải đảm bảo rằng thành tựu của mình tiếp tục được giữ vững và đạt tới những bước phát triển mới.

Các nhà sản xuất Việt Nam đã đi xa hơn các nhà sản xuất từ Trung Quốc một chút vào thời điểm này, nhưng họ cần nhớ một bài học được rút ra từ cuộc xung đột thương mại giữa hai cường

quốc kinh tế: Đừng đặt tất cả trứng vào một giỏ.

Chẳng hạn như trường hợp của công ty dệt may Eclat textile Co., nhà cung cấp cho những công ty khổng lồ toàn cầu như Nike Inc. Eclat rời Trung Quốc vào năm 2016 vì các nhà quản lý không thể tìm thấy đủ nhân lực địa phương, và đã chọn Việt Nam. Bây giờ, khi cuộc chiến thương mại nóng lên, công ty này đã cảm thấy may mắn một chút khi có lựa chọn thông minh. Hiện tại 50% hàng may mặc của công ty này được sản xuất tại Việt Nam, và điều đó giúp

họ giảm bớt ảnh hưởng từ cuộc thương chiến này.

Việt Nam đang có quan hệ tốt đẹp hơn với Mỹ, sau khi tổ chức một hội nghị thượng đỉnh giữa tổng thống Hoa Kỳ và nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un vào tháng 2 vừa qua. Và đất nước này cũng đã thu hút hàng tỉ giao dịch mua hàng từ Công ty Boeing và Công ty General Electric trong chuyến thăm của tổng thống Donald Trump, nhằm tìm cách kiểm chế thặng dư thương mại với Hoa Kỳ, một thẻ điểm chính trong chính sách đối ngoại của Trump.



Dù cho chính phủ Mỹ đã có một số động thái kiểm soát về kim ngạch xuất khẩu, chẳng hạn như áp thuế với hàng nhái khẩu thép từ Việt Nam, vì cho rằng, chúng có nguồn gốc từ Đài Loan và Hàn Quốc, nhưng những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam chưa thực sự nhận được sự tin cậy từ thị trường nội địa Mỹ.

Trong nửa đầu năm 2019, thặng dư thương mại của Việt Nam với Hoa Kỳ đã tăng 39% lên tới 25,3 tỉ USD. Các quan chức Việt Nam cho biết, họ đang nỗ lực để giảm căng thẳng và sự nghi ngại từ phía Mỹ về những

mặt hàng xuất khẩu có giá trị cao. Và đó là một cuộc đấu tranh cho các doanh nghiệp trong nước, thậm chí sự gia tăng nhu cầu của Mỹ đối với các tấm pin năng lượng mặt trời của Việt Nam, đó có thể được coi là tin tốt, khiến các nhà điều hành không phải quá lo lắng vì phản ứng của chính phủ Mỹ.

Có những thách thức khác đối với cơ sở sản xuất đang phát triển nhanh như Việt Nam, bao gồm rủi ro mà năng lực cảng và nhân viên hải quan có thể bị quá tải bởi các đơn đặt hàng tăng vọt. Năng lực vận chuyển

container sẽ cần tăng trưởng gần gấp đôi tốc độ 10% -12% của thập kỷ trước để theo kịp nhu cầu mới, nghiên cứu của Bloomberg Intelligence cho thấy điều đó. Chính phủ nhận ra sự thiếu hụt khoảng 4 tỉ USD để phát triển các cảng của mình.

Đối với các nhà phát triển sớm hơn ở Đông Á như Nhật Bản và Hàn Quốc, vượt qua những rào cản về hậu cần cũng đã rất khó khăn. Đồng thời, cam kết của Hoa Kỳ đối với thương mại tự do đã đảm bảo rằng các khoản đầu tư lớn sẽ được đền đáp. ▼

LOOX5 TINH HOA CỦA 4 THỂ HỆ ĐÈN LED TỪ THƯƠNG HIỆU TOÀN CẦU



Chiếu sáng nội thất ngày nay không chỉ để phục vụ mục đích trang trí. Việc kết hợp giữa đèn phòng và đèn nội thất như tủ, giường có ảnh hưởng đáng kể đến tâm trạng của chúng ta. Ánh sáng lạnh và độ sáng lớn giúp tăng cường sự tập trung, còn ánh sáng ấm và độ sáng thấp mang đến không khí thư giãn.

Tuy nhiên, hoạch định chiếu sáng nội thất không phải là công việc đơn giản, vì các nhà thiết kế phải cân nhắc nhiều yếu tố khác nhau có thể ảnh hưởng đến hiệu ứng ánh sáng như vật liệu nội thất, màu sắc, độ khúc xạ, vị trí và ánh sáng tự nhiên.

Nhờ ưu điểm dễ lắp đặt, tuyến tính và quy tắc hoạt động hợp lý, Loox là hệ thống đèn LED được nhiều chuyên gia toàn cầu tin tưởng trong lĩnh vực chiếu sáng nội thất và chiếu sáng phòng. Đây là thương hiệu được phát triển bởi nhà cung cấp giải pháp dự án và nhà thông minh nổi tiếng thế giới Häfele. Tại triển lãm nội thất quốc tế Interzum 2019 ở Cologne vừa qua, Häfele đã ra mắt Loox5 - thể hệ mới nhất của hệ đèn Loox, sau thời gian dài nghiên cứu và hợp tác với nhiều đối tác thợ mộc cũng như các xưởng sản xuất gỗ. Sản phẩm mới đánh dấu bước tiến dài của Häfele trong quá trình phát triển giải pháp chiếu sáng nội thất ở quy mô công nghiệp, sản xuất. Vài tháng sau, hệ thống đèn LED tiên tiến này cũng đã ra mắt với các chuyên gia nội thất tại Việt

Nam và dự kiến sẽ chính thức có mặt trên thị trường vào Quý I năm 2020.

Loox5 đáp ứng các nhu cầu của ngành nội thất với độ tin cậy cao, ngay cả khi vận hành liên tục. Hệ thống sở hữu hiệu suất vượt trội, là giải pháp không thể bỏ qua đối với chiếu sáng tuyến tính đang ngày càng phổ biến trong lĩnh vực đèn LED. Chưa kể, Loox5 sử dụng đèn LED chất lượng cao, khả năng chiếu sáng vượt trội, đồng thời dễ lắp ráp và tích hợp trong quá trình sản xuất đồ nội thất. Nó còn dễ điều khiển, kết nối với ứng dụng thông minh cũng như các hệ thống quản lý và điều khiển khác.

Biến áp mới với khả năng kết nối trực quan

Trung tâm của Loox5 là các biến áp thể hệ mới với chiều cao lắp đặt 16mm thích hợp với điện áp 12 và 24 Volt, quy mô lắp đặt vừa và nhỏ. Ngoài ra còn có một loại biến áp với chiều cao lắp đặt 38 mm dành cho quy mô lắp đặt lớn, điện áp từ 24 Volt lên đến 270 W. Biến áp cao cấp này được sản xuất tại châu Âu, có thể cho dòng điện đầu ra 5A một cách liên tục và an toàn nên cũng phù hợp với giúp giám sát an toàn của hệ thống do có thể phát hiện quá tải trong lắp đặt và báo hiệu cho người dùng. Nói cách khác, hệ thống tự kiểm soát và luôn an toàn.

Hiệu năng hệ thống cao đòi hỏi dòng điện cao và để truyền tải điện an

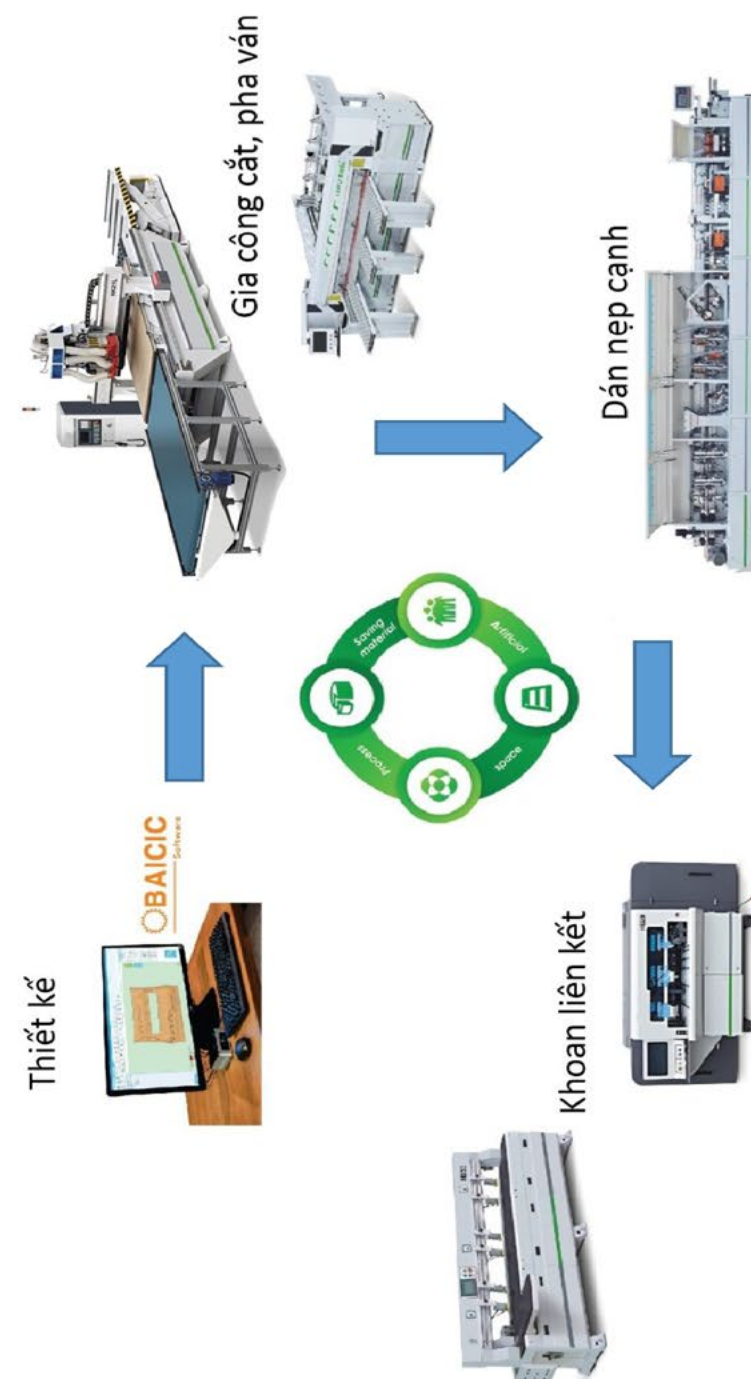
toàn, Loox5 sử dụng hệ thống phích cắm mới được phát triển cho cường độ dòng điện 5A. Cũng như các thể hệ đèn Loox trước, Loox5 được mã hóa bằng màu sắc và hình dạng một cách rõ ràng để quá trình lắp đặt dễ dàng, tránh được sai sót và không hư hỏng sau khi xảy ra các sai sót trong lắp đặt.

Việc phân chia và điều khiển của hệ thống Loox5 được thực hiện thông qua các bộ chia 6 cổng được kết nối tuyến tính dành cho các đèn đơn sắc và có thể kết nối với tất cả công tắc và cảm biến được đầu dây tiêu chuẩn thuộc dòng sản phẩm Loox.

Đặc biệt bộ chia 6 Mesh do Häfele phát triển, dành cho đèn đơn sắc, đèn đổi màu RGB và đèn đa sắc, có thể kết nối Bluetooth, kết nối không dây với bộ điều khiển từ xa, công tắc gắn tường, hoặc các công tắc của bên thứ ba và các cảm biến tương ứng. 6 ngõ ra trong bộ chia 6 thông minh này được cấu hình một cách độc lập và cũng có thể được điều khiển nếu cần thông qua ứng dụng Häfele Connect Mesh hiện đã có mặt trên các app store và Google Play (CH play). Trong ứng dụng Häfele Connect Mesh, một giao diện điều khiển dành cho các công tắc truyền thống cũng được tích hợp.

Để đáp ứng các nhu cầu khác nhau, Loox5 còn đa dạng về thiết kế, từ đèn LED dây, thanh đi đèn lắp âm và lắp nổi, đèn chiếu rọi đến đèn nội thất hệ module.

Website: www.hafele.com.vn - Email: info@hafele.com.vn



MÁY CHẾ BIẾN GỖ
FUNING
Luôn khác biệt

Showroom Tp. Hồ Chí Minh

Add: 280, D. Nguyễn Bình, Phú Xuân, Nhà Bè, TP. HCM

Tel: 0866 827 768 * Mobile: 0901 051 368

Email: funing.hcm@gmail.com

Web: www.thegioimaychebiengo.com

Showroom Hà Nội

Add: KCN Thăng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội

Tel: 024 3785 6122 * Mobile : 0904 36 56 76

Email: funing.hn@gmail.com

Web: www.funing.com.vn



TẠO KÊNH THÔNG TIN ĐỂ KIỂM SOÁT RỦI RO

▼ TRẦN TOÀN

Tăng trưởng trong xuất khẩu gỗ đang có sự phát triển ổn định, và hai tháng cuối năm là thời cơ đẩy mạnh xuất khẩu để ngành có thể đạt kim ngạch xuất khẩu 11 tỉ USD như kế hoạch. Nhưng cùng với đó là những thách thức từ rủi ro về nguồn nguyên liệu, về mặt hàng và thị trường nhập khẩu.

Và khi Chính phủ Việt Nam đang thực hiện cam kết đảm bảo toàn bộ các mặt hàng gỗ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu là sản phẩm hợp pháp, trong khi cung gỗ nguyên liệu đầu vào cho ngành gỗ hiện vẫn còn sử dụng một lượng cung lớn gỗ là rừng tự nhiên, được khai thác từ các quốc gia có hệ thống quản trị rừng yếu kém, ví dụ tại các nước châu Phi, Campuchia hay Papua New Guine, đó là thách thức cần được giải quyết.

Trong báo cáo Giảm rủi ro để phát triển bền vững cho ngành gỗ Việt Nam, các chuyên gia nhận định, hàng năm các doanh nghiệp tại Việt Nam (bao gồm cả FDI và doanh nghiệp nội địa) bỏ ra trên 2 tỉ USD để nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ. Kim ngạch nhập khẩu có xu hướng tăng nhanh, trong đó gỗ tròn, gỗ xẻ và ván các loại là 3 nhóm mặt hàng

có giá trị kim ngạch nhập khẩu lớn nhất, với tỉ trọng 3 mặt hàng này chiếm trên dưới 65% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của tất cả các mặt hàng gỗ hàng năm được nhập vào Việt Nam.

Trong số các quốc gia có lượng cung lớn, 5 quốc gia có lượng cung trên 100.000 m³ mỗi năm. Hoa Kỳ là nguồn cung lớn nhất, với lượng cung trên 500.000 m³ mỗi năm và lượng nhập tăng nhanh. Lượng nhập từ Chile, Brazil và Cameroon có động thái tăng tương tự. Campuchia cũng là quốc gia có lượng nhập lớn. Tuy nhiên lượng nhập từ nguồn này giảm nhanh trong thời gian gần đây.

Việt Nam tiếp tục nhập khẩu một lượng lớn gỗ tự nhiên có nguồn gốc từ rừng nhiệt đới là một trong những rủi ro của ngành. Đây là thách thức lớn đối với việc thực hiện hiệu quả cơ chế đảm bảo tính hợp pháp của gỗ trong tương lai. Và các nước châu Phi hiện đã trở thành nguồn cung gỗ nguyên liệu lớn nhất cho Việt Nam. Hai mặt hàng nhập khẩu duy nhất là gỗ tròn và xẻ. Hàng năm Việt Nam nhập khẩu khoảng 1,4 triệu m³ gỗ quy tròn, tương đương với 500 triệu USD.

Gỗ tròn và gỗ xẻ là gỗ tự nhiên nhập khẩu luôn ẩn chứa nhiều rủi ro

về mặt pháp lý. Rủi ro hình thành khi các cơ chế, chính sách quy định tính hợp pháp của gỗ tại quốc gia khai thác không rõ ràng, thiếu tính nhất quán giữa các cơ quan trong cùng cấp, giữa các cấp chính quyền và giữa các khâu khác nhau của chuỗi cung. Rủi ro cũng hình thành khi thực thi chính sách yếu kém, là hệ quả của nạn tham nhũng tràn lan.

Gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ các nước châu Phi, với lượng nhập hàng năm lên tới trên dưới 1,5 triệu m³ gỗ tròn và xẻ, là một trong những nguồn cung có rủi ro rất lớn. Nhiều nghiên cứu công bố trong thời gian gần đây khẳng định tính rủi ro từ nguồn cung này. Một số nghiên cứu cũng chỉ ra rằng buôn lậu gỗ xuyên biên giới đang diễn ra tại một số quốc gia cung gỗ tại châu lục này. Bên cạnh đó, các loài nhập khẩu từ các quốc gia châu Phi vào Việt Nam đa dạng, với nhiều loài còn rất mới đối với Việt Nam, được sử dụng tên Việt Nam nhằm 'nội địa hóa' các loài mới này nhằm tăng sự chấp nhận của thị trường nội địa.

Gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ Campuchia luôn là rủi ro lớn và đã làm tổn hại nhiều đến hình ảnh của ngành gỗ Việt Nam. Cung gỗ từ nguồn này giảm nhanh trong thời

gian vừa qua. Đây là những tín hiệu rất tích cực cho ngành. Tuy nhiên, nguồn cung này vẫn tồn tại, chủ yếu là đối với gỗ xẻ.

Rủi ro cũng xuất hiện trong một số luồng cung gỗ nguyên liệu mới, đặc biệt là các nguồn như từ Nga và Ukraine. Lượng gỗ nhập khẩu từ Nga và Ukraine tăng nhanh trong thời gian gần đây, từ khoảng 14.200 m³ năm 2018 lên gần 37.700 m³ chỉ trong 9 tháng đầu 2019. Một số doanh nghiệp chia sẻ hiện thị trường Việt Nam giá bán cùng 1 loại gỗ nhập từ thị trường này có sự chênh lệch rất lớn.

Làm thế nào để loại bỏ những rủi ro về tính pháp lý về nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu luôn được các cơ quan quản lý nhà nước quan tâm trong thời gian qua để đảm bảo ngành gỗ được phát triển bền vững, trong đó, đặt ra mục tiêu tạo hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp sẽ đi vào vận hành và giấy

phép FLEGT sẽ được cấp cho các mặt hàng gỗ xuất khẩu đi EU trong một vài năm tới.

Theo ông Tô Xuân Phúc, để thực hiện mục tiêu này, Chính phủ nên lựa chọn các ưu tiên về giảm thiểu/xóa bỏ rủi ro theo ngắn, trung và dài hạn. Trong ngắn hạn, các nguồn cung có rủi ro rất cao như nguồn cung từ Campuchia cần phải được kiểm soát chặt chẽ. Trong trung và dài hạn, Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp, đại diện là các hiệp hội gỗ cần tích cực thu thập thông tin về chuỗi cung về nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ các quốc gia châu Phi, PNG và một số nguồn cung mới.

Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp nên ưu tiên thiết lập các kênh thông tin, hợp tác với các cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp tại các nước cung này, tổ chức triển khai các hoạt động nhằm cung cấp rõ các thông tin

về cơ chế chính sách, về chuỗi cung và loại bỏ các rủi ro trong các chuỗi cung này. Đây là một trong những điều kiện hết sức cần thiết để vận hành hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp hiệu quả tại Việt Nam trong tương lai. Điều này cũng sẽ giúp ngành gỗ Việt Nam hội nhập tốt hơn với thị trường thế giới. Thông tin thu thập bao gồm các cơ chế, chính sách quản lý các khâu khác nhau của chuỗi và tình trạng thực thi pháp luật tại các quốc gia cung gỗ này.

Hợp tác, yêu cầu kết nối thông tin, bao gồm thông tin về cơ chế chính sách và về xuất nhập khẩu, giữa các cơ quan quản lý của Việt Nam và các cơ quan quản lý liên quan của nước xuất khẩu là điều hết sức cần thiết. Đại diện của cơ quan thương mại của Việt Nam, thông tin từ hiệp hội thông qua các thành viên có các hoạt động trực tiếp tại các quốc gia cung gỗ là những kênh thu thập thông tin quan trọng. ▼



TO MAKE INFORMATION CHANNELS TO CONTROL RISKS

TRAN TOAN



The growth in wood export has been developing steadily, and it is an opportunity to boost the industry's export, achieve the export turnover of US\$11 billion as planned for the last two months of 2019. But there are also challenges from the risks of raw materials, commodities and import markets.

And while Vietnam Government is implementing its commitment to ensure that all wood commodities consumed in the domestic market and export are legal products, the input supply of timber materials for the wood industry is still using the large timber supply from natural forests, which are logged from the countries with weak forest governance systems, for example Africa, Cambodia or Papua New Guinea, which is a challenge that should be solved.

In the report of reducing risks for the sustainable development of Vietnam's timber industry, the experts said that Vietnamese businesses (including FDI and domestic enterprises) spent over US\$2 billion annually in order to import timber and wood products. The import turnover tends to increase rapidly, of which logs, lumber and boards are three commodity groups with the largest import value, their proportion accounts for around 65% of the total imports of all wood commodities into Vietnam.

Among countries have large supply, five countries have the supply over 100,000 m³ per year. The United States is the largest supplier with over 500,000 m³ per year and has an increasing import turnover rapidly. The imports from Chile, Brazil and Cameroon have similar increases. Cambodia is also a country with large imports. However, the imports from this country has recently decreased rapidly.

Vietnam continues to import large amounts of natural timber from tropical forests, which are one of the industry's risks. This is a big challenge for the effective implementation of the mechanism to ensure the legality of timber in the future. And African countries have now become the largest supplies of wood for Vietnam. The only two imported commodities are logs and lumber. Vietnam annually imports about 1.4 million m³ of logs, equivalent to US\$500 million.

Logs and lumber are imported natural timber, which always contain many legal risks. The risks arise from the unclear mechanisms and policies regulating the legality of timber in the logged countries, inconsistencies among agencies at the same level, among the levels of the State authorities and among the different stages of the supply chain. The risks are also from the implementation of poor policies, the consequence of widespread corruption.

The imported timber materials from African countries, with annual imports of around 1.5 million m³ of logs and lumber, are one of the sources of great risks. Many recently published studies have confirmed the risks from this supply. Some studies also indicated that cross-border timber smuggling had been taking place in several countries of supplying timber in this continent. Besides, the

imported timber species from African countries into Vietnam are diversified with many new species to Vietnam, which are using the Vietnamese name to 'localize' these new species, their aims increase the acceptance of the domestic market.

The imported timber materials from Cambodia always have big risks and has greatly damaged the image of Vietnam's timber industry. The timber supply from this country has rapidly decreased for recent years. These are very positive signals for the industry. However, this supply still exists, mainly for lumber.

The risks also arise in some new supply of timber materials, especially from Russia and Ukraine. The volume of imported timber from Russia and Ukraine has increased rapidly for recent times, from about 14,200 m³ in 2018 to nearly 37,700 m³ in the first 9 months of 2019. It was reported that the logged timber from Russia's Far East always had legal risks. Some businesses also share that Vietnam is existing two timber species from this source, one species has legal document and another is not, their prices are very different. The existence of these species of timber materials presents many risk aspects of imported timber from this source.

How to eliminate the legal risks of imported timber materials has always been concerned by the State authorities for recent years in order to ensure the sustainable development of the timber industry, in which, they aims to make timber legality assurance system (TLAS) come into operation and FLEGT licenses will be granted for wood commodity exported to the EU in the next few years.

According to Mr. To Xuan Phuc, in order to achieve this goal, the

Government should select the priorities of reducing/eliminating risks in the short, medium and long term. In the short term, the supplies has very high risks such as those from Cambodia must to be strictly controlled. In the medium and long term the Government and the business community, represented by wood associations should actively collect information about the supply chain of imported timber materials from African countries, PNG and some new supplies.

Besides, the State authorities and the business community should prioritize the establishment of information channels, cooperate with the authorities and the business community in these supplied countries, organize the implementation of their operations to provide the information about the policy mechanism, supply chain and eliminate risks in these supply chains. This is one of the most essential conditions to operate an effective TLAS in Vietnam in the future. This will also help Vietnam's wood industry integrate better into the world market. The collected information includes management mechanisms and policies in the different stages of the chain and the status of law enforcement in these countries of supplying timber.

It is very necessary to cooperate and require the information connection include the information on policies, mechanism, import and export between Vietnamese management authorities and relevant authorities of export countries. The representatives of Vietnam's trading agencies, the information from the associations via members who have direct operations in the countries of timber supply are important information channels. 

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 10/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis, FSC. Quy cách: dày: 22/27/42/48 mm, rộng: 75 mm , dài 2.5 m trở lên	CIF	310
Gỗ Bạch đàn Grandis, FSC. Quy cách: dày: 19/25/28/38/50 mm, rộng: 80-105 mm, dài: 1.9 -3.05 m	CIF	320
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	308
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 43 mm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	FOB	313
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 180 mm trở lên, dài: 1.1 m trở lên	FOB	362
Gỗ lim -Okon. Quy cách: dày 100 mm, rộng: 140 mm, dài: 1.7 m trở lên	FOB	366
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	330
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.7 m trở lên	FOB	340
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40-60 mm, rộng: 110-290 mm, dài: 1.3 -3.0 m	FOB	380
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 60 mm trở lên, rộng: 290 mm trở lên, dài: 1.8 m trở lên	CFR	418
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 38 mm, rộng: 100 -200 mm, dài: 2.4 - 6.0 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 100-200 mm , dài: 2.7-6.0 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22-32/45/50 mm, rộng: 100-150 mm, dài: 1.8 -6.0m	CIF	225
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 16 mm, rộng: 138 mm, dài: 1.016 m	CIF	155
Gỗ thông. Quy cách: dày: 15 mm, rộng: 100/140 mm, dài: 1.8 m	CIF	165
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/28/32 mm, rộng: 75/150 mm, dài: 2.13 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19/32/35/ mm, rộng: 75-150 mm, dài: 2.25- 2.44 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32/38 mm, rộng: 75/100/125/150/225 mm trở lên, dài: 2.44 m	CIF	235
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50mm, rộng: 100/110/190/200/210, dài: 2.5 m	CIF	200
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17/19/25/38 mm, rộng: 95 - 150 mm, dài: 1.6-4.0 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25/28/32/38/45 mm, rộng: 75/95 mm, dài:1.8 - 3.2 m	CIF	210
Gỗ thông. Quy cách: dày: 24/32/37 mm, rộng: 100 - 200 mm, dài: 2.0-4.0 m	CIF	215
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng xẻ sấy loại 2C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	403
Gỗ sồi trắng xẻ sấy loại 2C, 5/4 nhập từ Mỹ	CIF	540
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy loại 2C, 5/4 nhập từ Mỹ	CIF	540
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy loại 1C, 4/4 nhập từ Mỹ	CIF	465
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	415
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 5/4	CIF	475
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: trên 2 m trở lên	CIF	545

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109cm, dài: trên 2 m trở lên	CIF	595
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119cm, dài: trên 2 m trở lên	CIF	625
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129cm, dài: trên 2 m trở lên	CIF	632
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 cm trở lên, dài: trên 2 m trở lên	CIF	674
Nhập khẩu từ El Salvador		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	400
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài trên 3m	CIF	410
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	465
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài trên 3m	CIF	485
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	550
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài trên 3m	CIF	565
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	600
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài trên 3m	CIF	620
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	640
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài trên 3m	CIF	661
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	701
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài trên 3m	CIF	721
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140 - 149 cm, dài: 1.8-2.95m	CIF	749
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 35 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	165
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	155
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 20-24 cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 25-29cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	195
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên (80%) , dài: 2.9-5.9 m	CIF	208
Gỗ Bạch đàn - Grandis , FSC. Đường kính: 30-39 cm, dài: 5.0 m trở lên	CIF	156
Gỗ Bạch đàn - Grandis , FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	165
GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 61-69 cm, dài: 5.5 m trở lên	FOB	395
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 70-79 cm, dài: 4.9 m trở lên	FOB	425
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 80-89 cm, dài: 4.9 m trở lên	FOB	465
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 90-99 cm, dài: 5.1 m trở lên	FOB	485
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 100 -127 cm, dài: 5.1 m trở lên	FOB	525
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, cây tròn. Đường kính: 30-60 cm, dài: 2.43 m- 4.88 m	CIF	200
Gỗ sồi đỏ, lóng . Đường kính: 30 - 65cm , dài: 2.4 - 5.5 m	CIF	470
Gỗ sồi trắng, 2SC, tròn. Đường kính: 35 cm trở lên, dài: 2.4 m trở lên	CIF	250
Gỗ sồi trắng, tròn. Đường kính: 30 cm trở lên , dài: 2.4 m trở lên	CIF	172
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 25-29 cm , dài : 3.0m trở lên	CIF	165
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 30-39 cm , dài: 3.0m trở lên	CIF	198
Gỗ tần bì, cây. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 3.0 trở lên	CIF	228
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	156
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 45 - 49 cm, dài: 3.0 trở lên	CIF	243
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 50 -59cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	253
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 60 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	269
Nhập khẩu từ Bỉ		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 25cm -34cm, dài: 3m trở lên	CIF	154
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 35cm -39cm, dài: 3m trở lên	CIF	171
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài: 3m trở lên	CIF	204

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 10/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	258
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	248
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	238
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	233
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	228
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 8.0/9.0/12 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, CARB P2. chưa tráng phủ. Kích thước: 2.0x 1220 x 2440 mm	CFR	270
Ván MDF, CARB P2. đã xử lý. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF, E1. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	C&F	237
Ván MDF, E1. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	C&F	192
Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 2.3 x 1220 x 2440 mm	CFR	225
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	227
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 4.5/4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	205
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF,HMR, E1. Kích thước: 17 x 1220x 2440 mm	CFR	246
Ván MDF, nguyên liệu sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, nguyên liệu sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	200

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 10/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, EPA, UV. Kích thước: 5.2 x 1220 x 2440 mm	CFR	858
Ván Plywood, EPA, UV. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	615
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	550
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	460
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	440
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3 x 1220 x 2440 mm	CIF	505
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CIF	423
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	286
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	277
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	254
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	262
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	259
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	CIF	249
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	530
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	520
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	495
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CFR	445
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	415
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 22/25 x 1220 x 2135 mm	CFR	388
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2100 mm	CIF	484
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1830 mm	CIF	484

Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46x 1830 mm	CIF	486
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2100 mm	CIF	486
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1440/1810 mm	CIF	481
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	346
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440mm	CIF	345
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	509
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	477
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	400
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	392
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	381
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	355
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	C&F	336

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 10/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	135
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	130
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	134
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	95
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	45
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Ấn Độ		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 2.5 mm	FOB	260
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 5.5/6/21 mm	FOB	210
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 9 mm	FOB	200
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 12 mm	FOB	195
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 15 mm	FOB	190
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 7mm (AB)	CFR	235
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 8.5 mm	CFR	262
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 11.5 mm	CFR	255
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng kích thước: 520 x 40 x 30mm	CFR	233
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng kích thước: 1100 x 75 x 12 mm	CFR	250
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại AC, dày 15mm	CFR	610
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại AC, dày 18 mm	CFR	570
Gỗ dán làm từ gỗ cao su , loại CC, dày 24 mm	CFR	400
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38 x 68 x 3950 mm	CFR	270
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 19/20/24/39/79x79x3960 mm	CFR	265
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 55 x 80 x 4000	CFR	282
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	222
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1100 x 1200 mm	CFR	235

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.



CÔNG TY TNHH HÀO HƯNG

Trụ sở chính: 47/46-48 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: (+84 283 969 6011); 0908.481.888

Website: <https://haohungwoodchip.com/>

Sản phẩm: dăm gỗ xuất khẩu, ván ghép thanh, ván sợi, viên nén năng lượng, trồng và chăm sóc rừng, giống cây trồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn- Tỉnh Bình Định

Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684

Fax: (+84 0256) 510682

Email: tiendat@dng.vnn.vn

Website: www.tiendatquinhon.com.vn

Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.

Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định

Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891

Email: office@thanhhoaco.com

Website: www.thanhhoaco.com

Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Gỗ Tây cho ngôi nhà Việt

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101

(+84 0251) 3 609 100/ 609 101

Fax: (+84 0251) 3 888 105

E-mail: sales@tavicowood.com

Website: www.tavicowood.com

Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FUR- NITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Tel: (+84 0274) 3 710012

Fax: (+84 0274) 3 710013

Email: sales@hieplongfurniture.com

Website: hieplongfurniture.com

Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai

Tel: (+84 0251) 3833591/3836145

Fax: (+84 0251) 3836025

Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com

Website: www.nhatnamco.com

Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất, ván ép - MDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (+84 256) 3847668

Fax: (+84 256) 3847556

Email: sales@phutai.com.vn / phutai@phutai.com.vn

Website: <http://phutai.com.vn/>

Sản phẩm: Sản xuất chế biến đồ gỗ nội ngoại thất, kinh doanh gỗ nguyên liệu



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh

Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220- Fax: +84 28 39 113 114

Toll-Free Hotline: 1800 1797

Web: <http://www.hafele.com.vn>

Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289

Fax: (+ 84 028) 3589 4288

Email: info@goducthanh.com

Website: www.goducthanh.com

Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

Tel: (+84 0251) 3987037/3987038

Fax: (+84 0251) 398703

Email: honaiwoodex@honaifurniture.com.vn

Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẬT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218

Email: nhatnam@vanepnhatnam.com

Website: www.vanepnhatnam.com

Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế lưng ngồi liền, ván ép tay - chân ghế; vấp ép đầu giường, ván ép bàn,...



CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 ure Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France

Tel: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)

Email: olivier.rnbs@yahoo.com

Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831

Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ EU, Nam Mỹ, với các loại gỗ như: bạch đàn, tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, trăn,....



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT

Địa chỉ: 455/9B đường DT 747 Khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, TX Dĩ An, Bình Dương

Tel: (+84.274) 3712.688 / +84 981149072

Fax: +84.274.3778.449

Email: buithingoan@veneerlongviet.com

Website: veneerlongviet.com

Sản phẩm: Cung cấp dán phủ veneer, melamine, laminate, sản xuất, cung ứng ván MDF, plywood,PB, cắt tinh - dán cạnh - dán cạnh cong - dán profile



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dốc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu Long Thành

Tel: (+84 0251)3.510.456

Email: nanohanoi@nanovn.vn

Website: nanovn.vn

Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734

Email: info@tandaiviet.com.vn

Website: www.maychebiengotdv.com

Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84 028) 37177378

Fax: (84 028) 37177380

Email: info@thuanhien.com

Web: www.thuanhien.com

Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật tư phục vụ chế biến gỗ

DỰ ÁN NHÀ MÁY CHẾ BIẾN GỖ HIỆU VINH

Công ty TNHH thương mại và sản xuất Hiệu Vinh chúng tôi đang có nhu cầu chuyển nhượng ½ dự án hoặc cả dự án NHÀ MÁY CHẾ BIẾN GỖ HIỆU VINH tại Sơn Động, Bắc Giang. Đây là nhà máy chế biến viên nén từ phế thải như mùn cưa, vỏ trấu, dăm bào... với quy mô 12.000 tấn/năm. Thời gian hoạt động: 40 năm.

Quý doanh nghiệp có mong muốn sở hữu dự án có thể tham khảo hồ sơ được kèm theo đây.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ trực tiếp tới
Vũ Quang Đức. SĐT: 0903.838.977
Email: ecocoalvietnamjsc@gmail.com



II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
1. Thửa đất:
a) Thửa đất số: 16.333,8
b) Địa chỉ thửa đất: Thôn Đường Lỗ, xã An Lạc, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
c) Diện tích: 16.333,8 m² (bằng chữ: Mười sáu nghìn ba trăm ba mươi ba phẩy tám mét vuông)
d) Hình thức sử dụng đất: 16.333,8 m², chưa có
đ) Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất nông nghiệp
g) Thời hạn sử dụng: Thời hạn của quyền sử dụng đất là 50 năm, kể từ ngày 02/10/2014.
h) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước
2. Nhà ở: -
3. Công trình xây dựng khác: -
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -
5. Cây lâu năm: -
6. Ghi chú: -



IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền



IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền



I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Công ty TNHH Thương Mại & Sản Xuất Hiệu Vinh
Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2400739913 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/07/2014. Đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 02/10/2014.
Địa chỉ thường trú: Thôn Đường Lỗ, xã An Lạc, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

BY 999512

ARDEN

Bring out the beauty in wood
CẦN TÌM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



Professional Router Bits

www.arden.com.tw

TỔNG ĐẠI LÝ : CÔNG TY TNHH BESTOOL

Thửa Đất Số 40, Tờ Bản Đồ Số 50, Khu Đô Thị Mới, KP I,

P. Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương

Tel: 0274-3791688/788/988

Fax: 0274-3752557

Email: lihsingvn@gmail.com



- Double Bearings Flush Trim Bits
- Straight Bits
- V Groove Bit
- Dovetail Cutter
- Round Over Bits
- Classical Ogee Bits



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU
GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT
NAM TRONG 10 THÁNG NĂM 2019

I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam giảm nhẹ trở lại trong tháng 10/2019 tăng rất mạnh, đạt 1,037 tỷ USD - mức kỷ lục trong lịch sử xuất khẩu G&SPG/tháng, tăng tới 20,3% so với tháng trước đó.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 747 triệu USD, tăng gần 17% so với tháng 9/2019.

- Lũy kế, trong 10 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 8,555 tỷ USD, tăng tới 18,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 6,141 tỷ USD, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm 2018; chiếm 71,8% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn ngành. Như vậy, tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ tiếp tục tăng trong tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF
TIMBER AND WOOD PRODUCTS IN
THE FIRST 10 MONTHS OF 2019

I. EXPORT

- According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of wood and wood products (W&WP) in October 2019 sharply increased again, achieved US\$1.037 million - a record in export history of W&WP per month, and increased by 20.3% compared with last month.

In which, the export turnover of wood products reached US\$747 million, up nearly 17% compared with September 2019.

- Accumulatively, in the first 10 months of 2019, the export turnover of the W&WP in the whole country achieved over US\$8.855 billion, up 18.4% over the same period last year.

In which, the export turnover of wood products reached US\$6.141 billion, up 21.3% compared with the same period of 2018; accounting for 71.8% of total export turnover of W&WP in the whole industry. Thus, the export turnover proportion of wood products is increasing in the total export turnover of the W&WP.

91,5% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI và chiếm 56% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

- Tháng 10/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực đều tăng mạnh trở lại. Trong đó, 3 thị trường chiếm tỷ trọng lớn nhất là Hoa Kỳ, Nhật Bản và Trung Quốc đều tăng mạnh, lần lượt tăng tới 17,84%; 36,13% và tăng 28,07% so với tháng trước đó.

Đặc biệt thị trường tăng tới trên 300% so với tháng 9/2019.

- Trong 10 tháng năm 2019, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt trên 4,19 tỷ USD, tăng tới 34,52% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, thị trường Nhật Bản, Anh và Canada cũng ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng so với cùng kỳ năm 2018.

accounting for 91.5% of total W&WP export turnover of FDI enterprises; 56% of the total the export turnover of wood products in the whole industry.

EXPORT MARKETS

- In October 2019, the export turnover of W&WP to most key markets sharply increased again. In particular, three markets of the United States, Japan and China accounted for the largest proportion which all of them increased sharply, up to 17.84%; 36.13% and 28.07% over the previous month.

Especially, some markets increased over 300% compared to September 2019.

- For the first 10 months of 2019, the United States has continued to be the largest W&WP export market of Vietnam, reached over US\$4.19 billion, up 34.52% over the same period last year. Besides, Japanese, British and Canadian markets also had impressive growth compared to the same period in 2018.

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 10 tháng năm 2019

Table 1: Reference to some Vietnam's export markets W&WP in the first 10 months of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

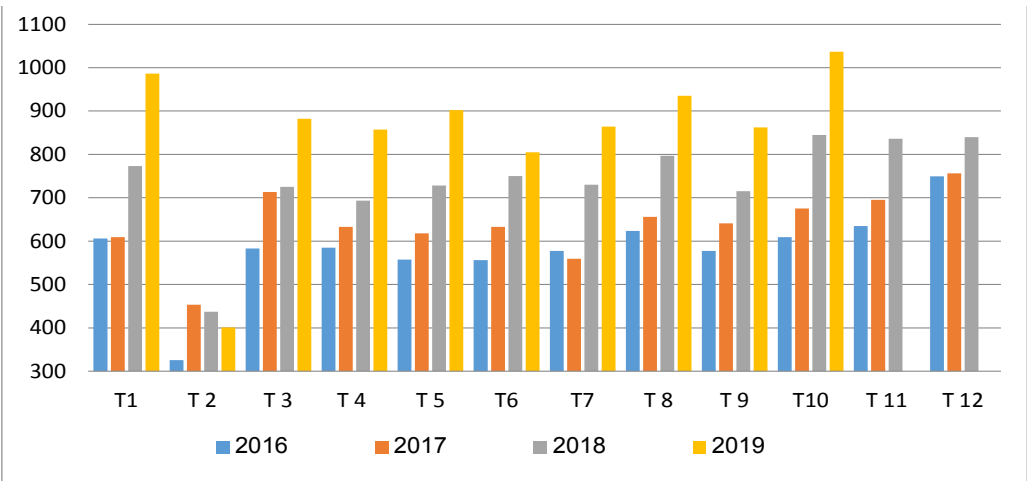
Thị trường/Market	October 2019	Compared to September 2019 (%)	Compared to October 2018 (%)	First 10 months of 2019	Compared to first 10 months of 2018 (%)
USA	547.128	17,84	40,78	4.195.807	34,52
Japan	135.354	36,13	29,76	1.106.730	18,84
China	127.625	28,07	24,22	970.107	5,99
South Korea	59.167	-4,17	-31,62	658.699	-16,17
UK	25.083	11,28	-0,88	260.726	11,04
Canada	17.719	16,44	19,71	146.307	12,05
Australia	16.671	16,52	-13,75	125.647	-19,63
France	10.844	24,17	7,02	100.879	0,43
Germany	10.255	34,11	3,92	90.916	12,27
Taiwan	4.756	-17,45	-32,93	62.970	18,25
Netherlands	6.416	60,43	-3,20	61.181	2,37
Malaysia	6.746	32,89	-17,39	58.479	-32,87
Laos	9.985	324,28	*	50.376	*
Thailand	4.589	43,04	22,69	32.598	10,88
Belgium	2.581	-13,76	42,09	32.512	16,49
Saudi Arabia	2.561	-9,44	3,11	32.303	42,69
India	3.295	29,38	9,83	30.625	-25,88
Spain	2.990	63,60	53,01	26.524	10,37
Italy	3.172	66,89	48,49	24.981	18,45
Sweden	2.788	64,12	10,52	22.829	10,31
Denmark	2.773	34,04	-5,01	22.722	10,43
Singapore	1.371	25,05	-20,28	21.602	17,62
UAE	1.915	6,98	-16,79	20.262	0,85
New Zealand	2.486	-4,99	-0,12	19.935	-8,77
Poland	1.903	39,15	3,50	16.624	18,03
Mexico	2.109	1,10	-1,99	15.889	35,35
Chile	1.370	9,86	*	14.361	*
South Africa	974	-2,25	-23,17	8.794	-6,46
Cambodia	1.576	165,03	167,40	8.058	-15,26
Kuwait	508	68,53	57,11	6.056	17,10
Russia	260	40,49	-46,75	4.004	4,88
Hong Kong	583	93,40	-10,86	3.676	-45,26
Norway	373	80,90	-33,33	3.327	-5,47
Greece	103	189,14	14.828,90	3.309	43,28
Portugal	117	-21,13	*	2.360	15,89
Turkey	85	168,33	-28,91	1.988	-78,89
Czech	162	100,43	359,33	1.651	33,41
Austria	276	102,29	139,45	1.540	55,81
Switzerland	185	*	1.925,07	1.184	-18,03
Finland	127	-11,34	220,86	1.079	-25,87

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2019

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2016 - 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Tháng 10/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI cũng tăng trở lại, đạt 456 triệu USD, tăng 17,54% so với tháng trước đó.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 422 triệu USD, tăng 17,68% so với tháng 9/2019.

- Trong 10 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 3,763 tỷ USD, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm 2019. Chiếm 44% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 3,443 tỷ USD, tăng 19,45% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm

FDI enterprises

- In October 2019, W&WP export turnover of FDI enterprises increased, reached US\$456 million, up 17.54% compared to last month.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$422 million, up 17.68% compared to last month.

- In the first 10 months of 2019, W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$3.763 billion, up 18.5% over the same period in 2018, accounting for 44% of the total the export turnover of W&WP in the whole country.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$3.443 billion, up 19.45% over the same period in 2018,

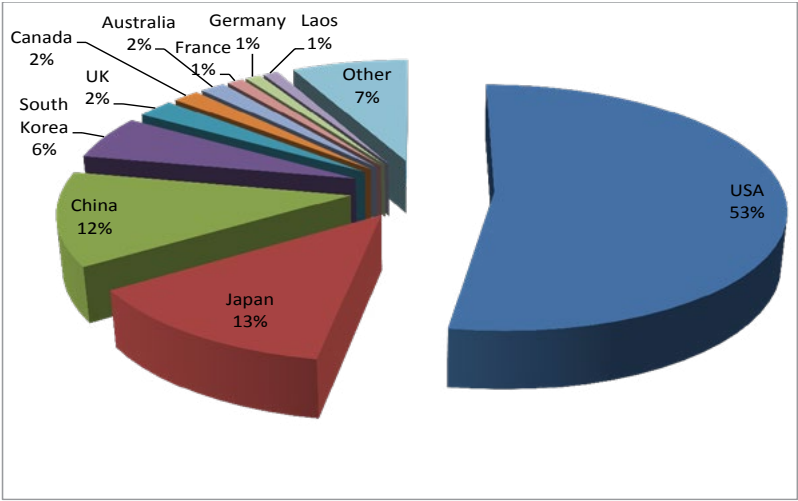
Trong số các thị trường xuất khẩu chủ lực, chỉ có số ít thị trường giảm so với cùng kỳ năm 2018: Hàn Quốc giảm 16,17%; Australia giảm 19,63%; Malaysia giảm 32,87%.

Among the major export markets, only a few markets decreased compared to the same period in 2018: South Korea decreased by 16.17%; Australia decreased by 19.63%; Malaysia decreased by 32.87%.

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 10/2019

Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in October 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 10/2019 tăng nhẹ trở lại, đạt 211 triệu USD, tăng 6,3% so với tháng trước đó.

- Lũy kế trong 10 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt 2,085 tỷ USD tăng 11,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy, trong 10 tháng năm 2019, Việt Nam đã xuất siêu 6,469 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG - mức cao kỷ lục từ trước đến nay.

Doanh nghiệp FDI

- Tháng 10/2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI tiếp tục tăng, đạt 69 triệu USD, tăng 4,5% so với tháng trước đó.

- Trong 10 tháng năm 2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt gần 627 triệu USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm 2018.

Như vậy, trong 10 năm 2019, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 3,136 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Thị trường cung ứng

Tháng 10/2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Thái Lan và Đức tăng khá mạnh, lần lượt tăng 22,26% và tăng 11,84% so với tháng trước đó.

Ngược lại, giảm mạnh từ thị trường Pháp và Newzealand, lần lượt giảm 25,7% và giảm 17,03% so với tháng 9/2019.

Trong 10 tháng năm 2019, Trung Quốc tiếp tục là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, đạt 496 triệu USD và cũng là thị trường đạt mức tăng ấn tượng - tăng tới 42,26% so với cùng kỳ năm ngoái.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

- According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam slightly increased by US\$211 million, up 6.3% compared to last month.

Accumulated in the first 10 months of 2019, the W&WP import turnover into Vietnam has achieved US\$2.085 billion, up 11.5% in comparison to the same period of 2018.

Thus for the first 10 quarters of 2019, Vietnam has trade surplus of US\$6.469 billion in import and export of W&WP - a record in import history.

FDI enterprises

In October 2019, the import turnover of W&WP into Vietnam in FDI enterprises continuously increased, achieved US\$69 million, up 4.5% compared to last month.

For the first 10 months of 2019, the import turnover of W&WP in FDI enterprises has gained US\$627 million, up 18.2% compared to the same period last year.

Thus, in the first 10 months of 2019, FDI enterprises has trade surplus of US\$3.136 billion in the import and export of W&WP.

Import markets

In October 2019, the import turnover of W&WP from Thailand and Germany increased sharply, respectively up 22.26% and 11.84% compared to the previous month.

In contrast, the import turnover from France and New Zealand fell respectively, down 25.7% and 17.03% compared to September 2019.

In the first 10 months of 2019, China continued to be the largest supplying market of the W&WP for Vietnam, reached US\$496 million and it achieved an impressive increase - up to 42.26% over the same period last year.

Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Thái Lan, Pháp và Hoa Kỳ cũng ghi nhận mức tăng cao trong 10 tháng năm 2019.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Malaysia và Campuchia giảm rất mạnh, lần lượt giảm tới 25,45% và giảm 64,57% so với cùng kỳ năm ngoái.

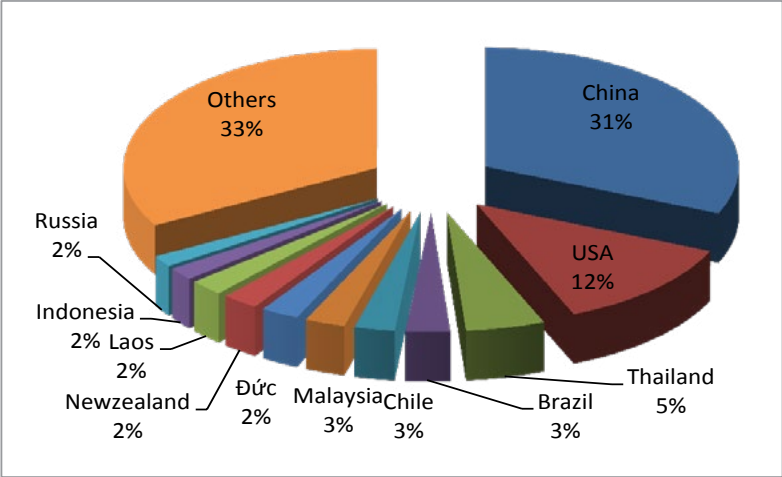
In addition, the import turnover of W&WP from Thailand, France and the United States also recorded a high increase in the first 10 months of 2019.

In contrast, the import turnover of W&WP from Malaysia and Cambodia fell sharply, respectively down 25.45% and 64.57% compared to the same period in 2018.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 10/2019

Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in October 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 10 tháng năm 2019

Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam In the first 10 months of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	October 2019	Compared to September 2019 (%)	Compared to October 2018 (%)	First 10 months of 2019	Compared to first 10 months of 2018 (%)
China	66.578	3,93	47,88	496.099	42,26
USA	26.046	5,91	-15,41	284.294	9,09
Thailand	10.659	22,26	84,64	91.423	27,33
Chile	5.442	-1,61	-20,78	66.600	1,34
Germany	5.116	11,84	3,40	60.753	5,29
Brazil	5.979	6,38	-29,80	60.069	7,79
France	3.080	-25,70	31,73	55.289	31,08
New Zealand	4.909	-17,03	-26,83	53.994	7,90
Malaysia	5.429	8,89	-20,85	53.796	-25,45
Laos	4.612	53,93	59,88	40.158	82,37
Cambodia	370	3,12	-91,87	31.355	-64,57
Russia	3.299	-7,02	284,76	24.527	203,52
Canada	1.273	-25,95	-47,11	22.615	-0,61
Indonesia	3.657	38,25	116,64	21.026	34,08
Ghana	1.690	11,06	*	19.766	*
Italy	1.043	-30,20	18,61	19.169	72,47
Finland	1.587	-3,34	35,69	14.522	20,98
South Korea	987	-41,66	186,08	14.247	139,64
Belgium	301	-57,26	*	11.332	*
Australia	595	-0,54	16,18	8.830	108,75
Argentina	500	-54,48	-42,15	8.160	39,04
Sweden	658	-9,55	2,43	7.371	-3,47
Japan	790	15,45	-8,99	6.624	-11,20
South Africa	725	-16,42	-30,65	6.574	4,89
Taiwan	271	-58,57	-32,09	4.107	-13,93
Mynamar	89	191,54	3,33	776	-34,48

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

NOVEMBER 2019

20-22 Nov

IFFT Interior Lifestyle Living 2019. Interior Lifestyle Living International Furniture Fair Tokyo
<https://ifft-interiorlifestyle-living.jp.messefrankfurt.com/tokyo/en.html>
Japan
Tokyo

27 -31 Nov

VIFF 2019 - Vietnam International Furniture Fair 2019. Bed room sets, dining sets, kitchen cabinet, flooring, office furniture, outdoor furniture, decorative stuffs for interior, hardware for furniture, Interior Furnishing and Accessories...
<https://www.viff.website/>
Viet Nam
Ho Chi Minh

28 Nov-1 Dec

VIFA Home 2019. Vietnam Furniture and Home Furniture Fair
<http://vifahome.vifafair.com/en/home/>
Vietnam
Ho Chi Minh

DECEMBER 2019

3-6 Dec

WoodEx 2019. International tradeshow for timber products, machinery, equipment, materials for timber and woodworking industries
<http://www.woodexpo.ru/>
Russian Federation
Moscow

5-8 Dec

WoodShow Cairo 2019. International Wood and Woodworking Machinery Show
<http://www.cairowoodshow.com/>
Egypt
Cairo

JANUARY 2020

13-19 Jan

Living Interiors 2020. The event for bathrooms, flooring, wallcoverings, and lighting at imm cologne
<http://www.livinginteriors-cologne.com/>
Germany
Cologne

19-22 Jan

January Furniture Show 2020. Furniture event targeting both national and international retailers, wholesalers and interior designers.
<http://www.januaryfurnitureshow.com/>
United Kingdom
Birmingham

20-22 Jan

Lifestyle Expo 2020. formerly GIFTEX. Trade Fair for gifts, home, and interior products, consisting of specialised shows for general gift items, cutting-edge design products, tableware, kitchenware, fashion accessories, health & beauty products and babies & kids' item
<https://www.lifestyle-expo-spring.jp/en-gb.html>
Japan
Tokyo

22-25 Jan

CASA Salzburg, Casa TexBo, Casa Ambiente & Möbel 2020. International trade fair for Creative Interior Design, Furnishing & Lifestyle
<https://www.casa-messe.at/de-at.html>
Austria
Salzburg

22-26 Jan

HOMI Lifestyle 2020. International Exhibition of interiors, décor and gifts.
<http://www.homimilano.com/>
Italy
Rho, Milan

6-30 Jan

LVM Las Vegas Market 2020. Furniture, Home Décor and Gift. Winter Edition
<https://www.lasvegasmarket.com/>
United States
Las Vegas, NV

QUALITY FITTINGS FOR INDUSTRY PROFESSIONALS



The New Range for the Professionals



Ball Bearing Runners

- Load capacity: up to 25kg
- Length: 250-700mm
- Full extension



Concealed Runner

- Load capacity: up to 25kg
- Length: 250-550mm
- Soft closing



Concealed Hinge

- Opening angle: 95°
- Door thickness: 14-22mm
- Automatic closing spring



上源木工 機械有限公司
THUONG NGUYEN WOODWORKING MACHINE CO., LTD

Add: Land parcel 59-60-70, Map No.1, Phuoc Thai Hamlet,
Thai Hoa Ward, Tan Uyen Dist, Binh Duong Province VietNam.

Tel: +84-6503777 558 - Fax: +84-6503777 559

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2
SMALL LOG PROCESSING



CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER